

NGHỊ QUYẾT
V/v Thông qua một số nội dung tại
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;

Căn cứ Biên bản số ~~656~~/BB-ĐHĐCĐCSBR ngày 29/6/2026 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo trình Đại hội:

1. Báo cáo số 645/BC-CSBR ngày 26/6/2026 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, với các chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- + Tổng doanh thu : 635,839 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 168,591 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế : 150,157 tỷ đồng;
- + Nộp ngân sách : 77,709 tỷ đồng.

Kế hoạch năm 2026:

- + Tổng doanh thu : 757,985 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 263,07 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế : 229,205 tỷ đồng;
- + Kế hoạch đầu tư phát triển : 117,291 tỷ đồng.

2. Báo cáo số 646/BC-CSBR ngày 26/6/2026 của Ban điều hành về tóm tắt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

3. Báo cáo số 644/BC-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

4. Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

5. Báo cáo số 07/BC-BKSCSBR ngày 20/6/2026 của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

Điều 2. Thông qua các nội dung Tờ trình sau:

1. Tờ trình số 647/TTr-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 về việc phân phối lợi nhuận năm 2025; chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026, cụ thể:

1.1. Phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối	: 150.157 triệu đồng;
+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển (23,15% LNST)	: 34.764 triệu đồng;
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 25.393 triệu đồng;

Trong đó:

• Quỹ KTPL người lao động	: 24.925 triệu đồng;
• Quỹ KTPL Ban điều hành, thành viên HĐQT, KSV	: 468 triệu đồng;
+ Chia cổ tức bằng tiền (8%/vốn điều lệ)	: 90.000 triệu đồng;
+ Lợi nhuận còn lại	: 0 triệu đồng.

1.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2026, sau khi có Báo cáo tài chính được kiểm toán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 quyết định việc phân phối lợi nhuận năm 2026.

1.3. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Kết quả chi trả năm 2025: 3,924 tỷ đồng, trong đó: tiền lương 3.744.000.000 đồng; thù lao 180.000.000 đồng. Số liệu trên được tính trong chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025.

Kế hoạch chi trả năm 2026 (tạm chi):

- Chủ tịch HĐQT	: 8 triệu đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT	: 7 triệu đồng/người/tháng;
- Thành viên độc lập HĐQT	: 6 triệu đồng/người/tháng;
- Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	: 5 triệu đồng/người/tháng.

2. Tờ trình số 08/TTr-BKSCSBR ngày 26/6/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau để soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán NVA;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV);
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

3. Tờ trình số 648/TTr-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

4. Tờ trình số 649/TTr-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 và giới thiệu nhân sự để Đại hội bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031, cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026;

- Giới thiệu nhân sự để Đại hội bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 gồm 04 thành viên và Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên.

Điều 3. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 (Biên bản bầu cử đính kèm).

Điều 4. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 29/6/2026. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Điều 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, quý cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán;
- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TK-HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU BÀ RI
THÀNH PHỐ CHÍ MINH
Phạm Hải Dương

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA NĂM 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA** (Công ty).

Mã số doanh nghiệp : **3500103432**.

Địa chỉ trụ sở chính : ấp Đức Trung, xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh.

Thời gian họp : 08 giờ 20 phút, ngày 29/6/2026.

Hình thức họp : Họp trực tiếp.

Địa điểm : Hội trường Văn phòng Công ty, ấp Đức Trung, xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh.

Thành phần dự họp Đại hội đồng cổ đông gồm:

- Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty và các thành viên Hội đồng quản trị;
- Bà Phạm Thị Kim Loan – Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự để thực hiện chức năng giám sát theo quy định;
- Ban điều hành Công ty và lãnh đạo các đơn vị trong Công ty;
- Các đại biểu là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Bộ phận tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp:

- Bà Huỳnh Thị Từ Ái – Kế toán trưởng Công ty.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thủ tục tiến hành Đại hội

Sau phần nghi thức chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự Đại hội, Bà Huỳnh Thị Từ Ái báo cáo kết quả tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông tham dự: 33 cổ đông (gồm cổ đông sở hữu và người đại diện theo ủy quyền), tương ứng 110.688.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,39% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (đính kèm Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông).

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký; bầu Ban Kiểm phiếu

a) **Ông Phạm Hải Dương** – Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội, giới thiệu thêm 01 thành viên tham gia Đoàn Chủ tọa: Ông Nguyễn Thái Bình – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

Như vậy, Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm 02 người: (1) Ông Phạm Hải Dương; (2) Ông Nguyễn Thái Bình.

b) **Ông Phạm Hải Dương** cử 02 người làm Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Loan – Thư ký HĐQT, Phó Trưởng phòng Đầu tư Kinh doanh;
- Ông Tạ Đức Cảnh – Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty.

c) **Ông Phạm Hải Dương** đề cử Ban Kiểm phiếu gồm 05 người để Đại hội bầu bằng hình thức biểu quyết trực tiếp:

- Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Tổ Quản trị và Công bố thông tin – Trưởng ban;
- Ông Mai Duy Long – Phó Trưởng phòng Quản trị Nhân sự – Thành viên;
- Ông Nguyễn Thành Long – Nhân viên Phòng Quản trị Nhân sự – Thành viên;
- Bà Doãn Thị Xuân Phương – Phụ trách công tác đoàn thể – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Nhã – Nhân viên Phòng Quản lý Tài chính – Thành viên.

3. Diễn tiến Đại hội

3.1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT thông qua chương trình Đại hội và các Quy chế, Quy định của Đại hội.

3.2. Ông Nguyễn Thái Bình lấy ý kiến biểu quyết về Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội và các Quy chế, Quy định của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thống nhất Ban Kiểm phiếu gồm 05 thành viên do Chủ tọa đề cử; thống nhất Chương trình và các Quy chế, Quy định của Đại hội.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 110.688.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%;
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%;
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

Như vậy, Đại hội đã thống nhất Ban Kiểm phiếu, Chương trình và các Quy chế, Quy định của Đại hội với tỷ lệ 100% tán thành.

3.3. Ông Nguyễn Thái Bình thông qua diễn văn khai mạc Đại hội.

3.4. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa đã nghe các Báo cáo và Tờ trình sau:

a) Ông Nguyễn Công Nhựt – Phó Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 (Báo cáo số 645/BC-CSBR ngày 26/6/2026);

b) Ông Phạm Nguyên Khang – Phó Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 (Báo cáo số 646/BC-CSBR ngày 26/6/2026);

c) Ông Nguyễn Thái Bình – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (Báo cáo số 644/BC-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026);

d) Ông Phùng Thế Minh – Thành viên độc lập HĐQT báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (Báo cáo ngày 26/6/2026);

e) Bà Phạm Thị Kim Loan – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 (Báo cáo số 07/BC-BKSCSBR ngày 20/6/2026);

f) Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT trình bày các Tờ trình về: phân phối lợi nhuận; tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ Công ty; miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 và giới thiệu nhân sự để bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 (các Tờ trình số 647, 648, 649/TTr-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026);

g) Bà Phạm Thị Kim Loan – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (Tờ trình số 08/TTr-BKSCSBR ngày 26/6/2026).

3.5. Phần thảo luận:

Tại Đại hội, có 04 ý kiến của cổ đông liên quan đến giá cao su hiện nay, việc chi trả cổ tức, kế hoạch triển khai các dự án đầu tư của Công ty trong thời gian tới và tư cách công ty đại chúng. Các ý kiến nêu trên đã được Đoàn Chủ tọa tiếp thu, giải trình và phúc đáp trực tiếp tại Đại hội.

Các đại biểu dự Đại hội thống nhất với các nội dung Báo cáo và Tờ trình được trình bày tại Đại hội và không có ý kiến phát biểu gì thêm.

3.6. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn một số nội dung trong Quy định biểu quyết, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031.

3.7. Trước khi tiến hành biểu quyết, Bà Huỳnh Thị Từ Ái báo cáo số cổ đông và số phiếu có quyền biểu quyết tại thời điểm lấy ý kiến: số đại biểu tham dự 35 cổ đông,



số cổ phần sở hữu, đại diện: 110.724.550 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 98,42% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3.8. Ông Phạm Hải Dương – Chủ tọa Đại hội điều hành việc lấy biểu quyết các nội dung trình bày tại Đại hội.

3.9. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội.

Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp là 35 phiếu, tương ứng: 110.724.550 số cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

T T	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp	Số phiếu biểu quyết và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các đại biểu dự họp				
			Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Nhất trí thông qua kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
2	Thông nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
3	Thông nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
4	Thông nhất thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
5	Thông nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
6	Thông nhất phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)

T T	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp	Số phiếu biểu quyết và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các đại biểu dự họp				
			Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	phân phối lợi nhuận năm 2026; chi trả tiền lương, thù lao HĐQT – BKS năm 2025, Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT – BKS năm 2026						
7	Thông nhất ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn một kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2026	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
8	Thông nhất sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ Công ty	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)
9	Thông nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và đề cử nhân sự để bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031	110.724.550	110.724.550 (100%)	0 (0%)	110.724.550 (100%)	0 (0%)	0 (0%)

Như vậy, Đại hội đã thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng các nội dung sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ
1	Nhất trí thông qua kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026	100%
2	Thông nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	100%
3	Thông nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026	100%

STT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ
4	Thông nhất thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
5	Thông nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026	100%
6	Thông nhất phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026; chi trả tiền lương, thù lao HĐQT – BKS năm 2025, Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT – BKS năm 2026	100%
7	Thông nhất uỷ quyền HĐQT Công ty lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2026	100%
8	Thông nhất sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ Công ty	100%
9	Thông nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và đề cử nhân sự để bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031	100%

3.10. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua Biên bản và kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 (đính kèm các Biên bản kiểm phiếu).

3.11. Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu chỉ đạo của Ông Phạm Hải Dương – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đại diện phân vốn Nhà nước tại Công ty.

Ông Nguyễn Thái Bình – Chủ tọa Đại hội thay mặt Hội đồng quản trị tiếp thu các ý kiến chỉ đạo và sẽ triển khai trong năm 2026 nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Tập đoàn giao.

III. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Đại hội đã nghe Ông Tạ Đức Cảnh thay mặt Đoàn Thư ký thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

- Số phiếu tán thành: 110.724.550 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%;
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%;
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%.

Như vậy, Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

3. Ông Phạm Hải Dương thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc diễn văn bế mạc Đại hội.

Biên bản được lập xong vào lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày và được lập thành 03 bản có giá trị ngang nhau. Biên bản này cùng với Báo cáo kết quả đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu liên quan được lưu trữ tại trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa theo quy định./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Loan



Phạm Hải Dương

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán;
- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;
- Đảng ủy Công ty;
- HĐQT, Ban điều hành, BKS Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Công ty;
- Cổ đông Công ty (nhận tại website);
- Lưu: VT, TK-HĐQT.






CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
BA RIA RUBBER JOINT STOCK COMPANY


Áp Đức Trung, xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (02543) 881964


E-mail: vanphong@baruco.com.vn - Website: <http://www.baruco.com.vn>



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



Ngày 29 tháng 6 năm 2026



MỤC LỤC
TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Số TT	Nội dung
1	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	Giấy xác nhận tham dự / uỷ quyền dự Đại hội
3	Chương trình Đại hội
4	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
5	Quy định biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
6	Quy định ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031
7	Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026
8	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025
9	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026
10	Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025
11	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026
12	Tờ trình phân phối lợi nhuận; chi trả tiền lương, thù lao HĐQT – BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026
13	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026
14	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, Điều lệ Công ty
15	Tờ trình về việc thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và nhân sự bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031
16	Dự thảo Phiếu biểu quyết Đại hội
17	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Dự kiến)

Thời gian	Nội dung
7:00	Thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự Đại hội
8:00	1. Nghi thức Đại hội (Chào cờ, hát Quốc ca)
8:10	2. Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự Đại hội
8:20	3. Báo cáo kết quả đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông.
8:25	4. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký cuộc họp và bầu Ban kiểm phiếu.
8:30	5. Thông qua chương trình, Quy chế làm việc, Quy định biểu quyết của Đại hội (biểu quyết)
8:35	6. Khai mạc Đại hội
8:40	7. Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026
8:50	8. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025
9:00	9. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026
9:10	10. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025
9:20	11. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025
9:25	12. Thông qua các Tờ trình: - Tờ trình phân phối lợi nhuận; chi trả tiền lương, thù lao HĐQT – BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 - Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026. - Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh. - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. - Tờ trình về việc thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và nhân sự bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031
9:50	13. Thảo luận
10:05	14. Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử.
10:20	15. Biểu quyết nội dung các Báo cáo, các Tờ trình xin ý kiến Đại hội và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
10:40	16. Phát biểu của Lãnh đạo cấp trên
11:00	17. Tiếp thu ý kiến
11:05	18. Công bố kết quả biểu quyết, bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
11:15	19. Thông qua Biên bản – Nghị quyết Đại hội (biểu quyết)
11:30	20. Bế mạc Đại hội.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Điều 1: Những quy định chung

1. Quy chế làm việc này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây viết tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa bằng hình thức họp trực tiếp.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội tối đa 03 thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty làm Chủ tọa và 1 đến 2 thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định. Chủ tịch Hội đồng quản trị ký thay mặt Chủ tọa Đại hội ký vào Biên bản Đại hội và các hồ sơ, tài liệu khác phục vụ cho Đại hội.
2. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
3. Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.



Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp khai mạc.

4. Chủ tọa Đại hội có các nhiệm vụ sau:

- a) Điều hành các hoạt động theo Chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b) Cử Thư ký cuộc họp, Đề cử Ban Kiểm phiếu để Đại hội bầu.
- c) Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.
- d) Trình dự thảo và kết luận các vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- e) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- f) Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội cử từ 01 đến 02 người làm Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- b) Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu Đại hội

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử tối đa 05 người và được Đại hội bầu thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- b) Tổ chức kiểm phiếu.
- c) Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội, bao gồm Báo cáo kết quả biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Thư ký Đại hội.
- d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.
- e) Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bộ phận tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp

Bộ phận tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp được Ban Tổ chức Đại hội chỉ định, tối đa 03 thành viên để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của Giấy xác nhận / ủy quyền của cổ đông.
2. Báo cáo trước Đại hội số liệu về kết quả tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp

Đại hội: số người tham dự, số cổ phiếu sở hữu / đại diện, tỷ lệ % so với tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng 25/5/2026), được quyền tham dự Đại hội, tổ chức bằng hình thức trực tiếp.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, hộ chiếu, ...) và Thông báo mời họp để kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (bao gồm số lượng cổ phiếu sở hữu hoặc / và số lượng cổ phiếu được ủy quyền).

b) Trong quá trình diễn ra Đại hội, nếu cổ đông ra ngoài Hội trường phải báo cho Ban tổ chức biết.

c) Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

d) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

e) Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

f) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội.

g) Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 8. Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 25/5/2026 (theo Khoản 1 - Điều 145- Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 - Điều 19 - Điều lệ Công ty).

Điều 9. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành



trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất (theo Khoản 2 - Điều 145- Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 - Điều 19 - Điều lệ Công ty)

Cuộc họp của Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất **33%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

Điều 10. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội. Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu; nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 11. Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Bà Rịa năm 2026. Quy chế này gồm 12 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hải Dương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

**QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa được
Đại hội đồng cổ đông thông qua.*

Ban Tổ chức Đại hội phổ biến Quy định biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

1. Mục đích, phạm vi áp dụng

- Mục đích: Quy định này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức biểu quyết theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Phạm vi áp dụng: Quy định này áp dụng trong việc biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 với ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là ngày 25/5/2026.

2. Giải thích từ ngữ / viết tắt

- Biểu quyết: Là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội thông qua.

- Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Công ty: Công ty cổ phần cao su Bà Rịa.

- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông dự Đại hội: là người có trong danh sách chốt ngày 25/5/2026 để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự thay (có giấy uỷ quyền hợp lệ).

3. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện biểu quyết

a) Nguyên tắc biểu quyết:

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội.

b) Đối tượng có quyền biểu quyết:

- Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp với ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là ngày 25/5/2026) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.

- Phiếu biểu quyết màu vàng được phát cho cổ đông tại bàn đăng ký tham dự Đại hội.

4. Phương thức biểu quyết

- Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những nội dung đã biểu quyết không bị ảnh hưởng.

- Đối tượng có quyền tham gia biểu quyết là toàn thể cổ đông (hoặc người được cổ đông ủy quyền hợp lệ) của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa.

- Cổ đông có thể gửi Phiếu biểu quyết trực tiếp đến Ban Tổ chức Đại hội hoặc gửi qua bưu điện, qua fax hoặc mail về Công ty trước khi Đại hội tiến hành. Các phiếu gửi sau khi Đại hội tiến hành sẽ không còn giá trị. Phiếu biểu quyết có thể tải từ website Công ty.

5. Thể thức và quy trình biểu quyết

- Quyền biểu quyết được thực hiện theo vốn cổ đông. Các cổ đông biểu quyết theo số cổ phần nắm giữ hoặc / và được ủy quyền.

- Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết công khai, trực tiếp.

- Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành. Nội dung của phiếu biểu quyết bao gồm: các vấn đề cần được biểu quyết, tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua.

- Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra thông tin trên phiếu nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết.

- Khi tiến hành biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông có quyền quyết định “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” bằng cách đánh dấu (☒) hoặc (☑) vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết.

6. Quy định về phiếu biểu quyết

a) Phiếu hợp lệ: Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu treo của Công ty.
- Phiếu biểu quyết về những nội dung trong chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua.
- Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.

b) Phiếu không hợp lệ: Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong số các điều kiện sau đây:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của Công ty.
- Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm các nội dung không thuộc chương trình đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu biểu quyết có ghi thêm ký hiệu đánh dấu khác dấu (☒) hoặc (☑) vào các ô biểu quyết; Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu.
- Phiếu biểu quyết không đánh dấu lựa chọn bất kỳ ô nào trên phiếu.
- Phiếu biểu quyết đánh dấu lựa chọn hơn 1 ô đối với 1 vấn đề biểu quyết.
- Nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc kiểm phiếu kết thúc.
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội.

*Lưu ý: Các phiếu không hợp lệ hoặc cổ đông dự họp nhưng không nộp lại phiếu biểu quyết sẽ không được tính vào tổng số phiếu tán thành/không tán thành khi xác định kết quả, nhưng vẫn được tính vào số cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội để làm căn cứ tính tỷ lệ biểu quyết.

7. Tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết

a) Quyết định của Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành đối với các nội dung trọng yếu sau đây (theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp):

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

b) Các quyết định về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

8. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a) Ban Kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được thực hiện thông qua Ban Kiểm phiếu. Ban Tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với ĐHĐCD một Ban Kiểm phiếu để chịu trách nhiệm:

- Nhận kết quả đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông từ Bộ phận tiếp nhận đăng ký cổ đông dự họp làm căn cứ tính tỷ lệ biểu quyết.

- Giới thiệu và phát phiếu biểu quyết, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc trong quá trình biểu quyết.

- Tiến hành kiểm phiếu.

- Công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Ban Kiểm phiếu này sẽ được các cổ đông tham dự Đại hội thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai.

b) Cách bỏ phiếu và biểu quyết:

Khi biểu quyết các nội dung mà Chủ tọa Đại hội xin ý kiến, cổ đông cầm thẻ cổ đông (màu hồng - được phát trước) giơ lên cao để Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ.

Sau khi đại diện / cổ đông đánh dấu lựa chọn vào Phiếu biểu quyết ký và ghi rõ tên ở Phiếu biểu quyết màu vàng, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành đi thu lại Phiếu biểu quyết màu vàng của các cổ đông dự họp. Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra xác định đủ thông tin (chữ ký, họ tên), tính hợp lệ của phiếu biểu quyết để đề nghị cổ đông điều chỉnh lại cho hợp lệ sau đó thu lại.

c) Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng.
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết.

- Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa.

9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết; chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

10. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

11. Hiệu lực thi hành

Quy định biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 Công ty thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương



QUY ĐỊNH

V/v đề cử - ứng cử - bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Việc bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 được quy định như sau:

I. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử.
- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử TV HĐQT, BKS
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Quy định đề cử, ứng cử TV Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Số lượng bầu thành viên HĐQT: từ 03-05 người.
- Số lượng bầu thành viên BKS : 03 người.
- Nhiệm kỳ: 2026 – 2031
- Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty

1. Quyền đề cử, ứng cử :

- Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 25 - Điều lệ Công ty
 - Ứng cử, đề cử thành viên BKS thực hiện theo Điều 37 – Điều lệ Công ty
- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết từ 10 % trở lên để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

2.1. Tiêu chuẩn ứng cử viên Hội đồng quản trị:

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty:

- a) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em



dâu) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

2.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên Ban Kiểm soát:

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty:

a) Không thuộc đối tượng bị cấm quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

d) Không được giữ chức vụ quản lý Công ty; không bắt buộc phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không là thành viên hoặc nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

III. Cách thức bầu cử:

Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS sẽ do Ban tổ chức đại hội phát cho các cổ đông đến tham dự tại Đại hội.

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Việc bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = (Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) x (Số thành viên cần bầu).

+ Đối với HĐQT: Tổng số phiếu bầu = Tổng số cổ phần x (3 đến 5).

+ Đối với BKS: Tổng số phiếu bầu = Tổng số cổ phần x 3.

- Cổ đông có quyền dồn toàn bộ tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc chia nhỏ số phiếu bầu đó cho một số ứng cử viên trong danh sách.

2. Cách thức ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông không gạch tên ứng cử viên. Cổ đông ghi cụ thể số phiếu bầu muốn phân bổ cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông bỏ trống hoặc ghi số "0" vào cột tương ứng của ứng cử viên đó.

3. Quy định về tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu hợp lệ:

- Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, có dấu treo của Công ty, ghi rõ mã số cổ đông và tổng số phiếu bầu được quyền sử dụng.

- Tổng số phiếu bầu ghi cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu được quyền sử dụng in trên phiếu.

b) Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành, không có dấu treo của Công ty;

- Phiếu bị rách nát, tẩy xóa, sửa chữa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên lớn hơn Tổng số phiếu bầu được quyền sử dụng in trên phiếu;

- Phiếu bầu cho số lượng ứng cử viên nhiều hơn số lượng thành viên cần bầu (bầu quá số người trên phiếu bầu đối với HĐQT hoặc quá 03 người đối với BKS).

4. Quy trình kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu tại phòng/khu vực riêng dưới sự chứng kiến, giám sát của các cổ đông hoặc thành viên BKS không tham gia ứng cử nhiệm kỳ mới.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu riêng cho HĐQT và BKS, có đầy đủ chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

IV. Nguyên tắc trúng cử:

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu dồn tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu (03- 05 người đối với HĐQT và 03 người đối với BKS).

2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng cần bầu, Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung trong số các ứng cử viên có số phiếu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Điều lệ Công ty/Quy chế quản trị của Công ty.

V. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử thành viên HĐQT, BKS
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- Giấy đề cử (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên)
- Giấy xác nhận của cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 10 % số cổ phần công ty (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên).

- Bản sao (có công chứng, chứng thực) các giấy tờ sau :



- + Giấy CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều hoặc người nước ngoài).
- + Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử xin gửi về địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

(QL 56, Ấp Đức Trung, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Tel: (0254) 3881964

E-mail : vanphong@baruco.com.vn

Người liên hệ: Ô. Nguyễn Hữu Nghĩa (0919.969.087), email:
nhnghia@baruco.com.vn.

- Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: trước 10 (mười) ngày tổ chức Đại hội. 

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương

Số: 645/BC-CSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Phần I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất định, thương mại và đầu tư quốc tế chịu tác động của cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn và yêu cầu tái cấu trúc chuỗi cung ứng. Giá năng lượng, cước vận tải biển và nguyên liệu đầu vào biến động, tạo sức ép lên chi phí sản xuất.

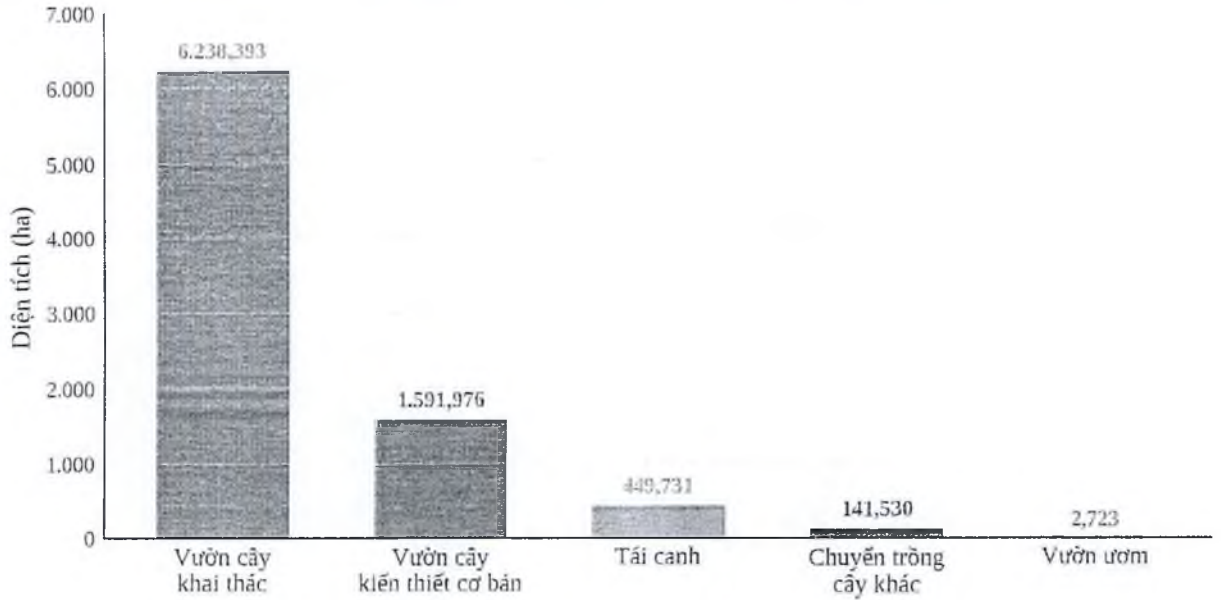
Đối với ngành cao su, diễn biến thời tiết bất lợi – mưa trái mùa, đông lốc và mưa bão với tần suất gia tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến sinh trưởng vườn cây, thời vụ và năng suất khai thác. Nhu cầu thị trường có thời điểm thấp hơn kỳ vọng, trong khi yêu cầu của thị trường nhập khẩu về truy xuất nguồn gốc, quản lý rừng bền vững và tiêu chuẩn môi trường (đặc biệt là Quy định chống phá rừng EUDR của Liên minh châu Âu) ngày càng chặt chẽ, buộc doanh nghiệp điều chỉnh phương thức tổ chức sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

Trong nước, khuôn khổ pháp lý về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tiếp tục được hoàn thiện, đặt ra yêu cầu cao hơn về hiệu quả sử dụng vốn, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Trên cơ sở bám sát định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã chủ động xây dựng kịch bản điều hành, triển khai đồng bộ các giải pháp về kỹ thuật, quản trị chi phí, tổ chức lao động và thị trường nhằm hạn chế tối đa tác động bất lợi, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Về hoạt động sản xuất

Cơ cấu diện tích các loại vườn và đất canh tác năm 2025



a) Diện tích đất quản lý: tổng diện tích 8.510,675 ha, trong đó đất nông nghiệp 8.425,542 ha, đất phi nông nghiệp 85,133 ha. Cơ cấu diện tích nông nghiệp gồm vườn cây khai thác, vườn cây kiến thiết cơ bản, diện tích tái canh – trồng mới, vườn ươm và diện tích chuyển đổi cây trồng khác.

b) Sản lượng khai thác và năng suất: sản lượng khai thác thực hiện 9.426,405 tấn/kế hoạch 8.800 tấn, đạt 107,12% kế hoạch và tăng 30,9% so với năm 2024; năng suất bình quân 1,559 tấn/ha, tăng 31,9% so với năm 2024. Kết quả khai thác phản ánh hiệu quả của công tác bố trí lao động, quản lý kỹ thuật cạo mù và bảo vệ sản phẩm tại vườn cây.

c) Tái canh: Công ty tổ chức tái canh đúng thời vụ, hoàn tất trồng mới trên toàn bộ diện tích kế hoạch, sử dụng 100% giống bầu có tầng lá. Đến cuối năm, vườn cây định hình tương đối đồng đều, đạt yêu cầu kỹ thuật.

d) Thu mua: sản lượng thu mua 1.500,037 tấn, đạt 150% kế hoạch, tăng 106% so với năm 2024. Công ty theo dõi sát diễn biến thị trường, điều chỉnh giá thu mua linh hoạt và kiểm soát chất lượng mù giao nộp, bảo đảm nguồn nguyên liệu phục vụ chế biến và sự công bằng giữa các bên.

e) Chế biến: sản lượng chế biến 11.182,973 tấn/kế hoạch 11.800 tấn, đạt 94,77% kế hoạch và tăng 27,5% so với năm 2024. Công ty điều chỉnh cơ cấu chủng loại sản phẩm phù hợp nhu cầu thị trường; duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và chuỗi hành trình sản phẩm (CoC); công tác xử lý nước thải, khí thải tại nhà máy bảo đảm tiêu chuẩn môi trường theo quy định.

f) Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị là một hướng chiến lược trọng tâm giai đoạn 2026–2030, trong đó liên kết hợp tác sản xuất – tiêu thụ là phương án triển khai chính trong ngắn hạn. Năm 2025, Công ty triển khai mô hình trồng chuỗi cây mô chuyên canh thí điểm với quy mô 17,5 ha nhằm chuẩn hóa quy trình kỹ thuật, quản trị chi phí và đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng.

Kết quả bước đầu cho thấy mô hình kiểm soát được về kỹ thuật và chi phí: tỷ lệ buồng đạt chuẩn xuất khẩu đến 97%; năng suất vụ đầu khoảng 45,09 tấn/ha, giá thành kiểm soát ở mức dưới 7.000 đồng/kg. So với một số cây trồng khác trên cùng diện tích, chuỗi cây mô có chu kỳ ngắn, quay vòng vốn nhanh và hiệu quả sử dụng đất cao hơn. Trên cơ sở đó, Công ty dự kiến mở rộng khoảng 552,56 ha tại khu vực Xà Bang trong giai đoạn 2026–2028.

g) Phát triển doanh nghiệp bền vững: Công ty từng bước tiếp cận và vận dụng các yêu cầu quản trị ESG, gắn kết các khâu từ vùng trồng, chế biến đến tiêu thụ. Các chứng chỉ quốc tế về quản lý rừng bền vững (PEFC, FM) và chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) tiếp tục được duy trì, mở rộng. Trong năm, Công ty hoàn tất rà soát nguồn nguyên liệu, hệ thống truy xuất và quy trình sản xuất đáp ứng Quy định EUDR, đồng thời tiêu thụ thành công những lô hàng đạt chuẩn EUDR đầu tiên – bước chuẩn bị quan trọng để mở rộng thị trường xuất khẩu bền vững. Công ty được Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD – VCCI) vinh danh trong nhóm doanh nghiệp ngành cao su đạt danh hiệu phát triển bền vững năm 2025.

2. Về doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách

Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận hoàn thành và vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, cho thấy hiệu quả điều hành sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, vốn của cổ đông.

Kết quả các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	So 2024 (+/-)
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	544,173	635,839	116,8	+27,9%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	148,35	168,591	113,6	+9,2%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	135,89	150,157	110,5	+10,8%
Nợ ngân sách (tỷ đồng)	79,72	77,709	97,5	-11%
ROA (%)	8,8	9,03	102,6	+14,3
ROE (%)	10,02	10,19	101,7	+14,5
Cổ tức (%/vốn điều lệ)	8%	8%	100	-

3. Về tổ chức bộ máy, lao động, tiền lương và chế độ chính sách

a) Tổ chức bộ máy, nhân sự, đào tạo:

Trong năm, Công ty hoàn thành sắp xếp mô hình quản lý hai cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Về cơ cấu các phòng tham mưu, Công ty sáp nhập Văn phòng và Phòng Tổ chức cán bộ – Lao động tiền lương thành Phòng Quản trị Nhân sự; đổi tên Phòng Tài chính – Kế toán thành Phòng Quản lý Tài chính; đổi tên Phòng Kế hoạch Kinh doanh – Xây dựng cơ bản thành Phòng Đầu tư Kinh doanh; thành lập Tổ Quản trị và Công bố thông tin nhằm chuẩn hóa công tác quản trị công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của doanh nghiệp nghiêm túc, bảo đảm chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp mô hình hoạt động mới.

Về tổ chức sản xuất, Công ty chuyển đổi từ cấp nông trường sang mô hình đội sản xuất, thành lập các Đội Cao su Cù Bị, Bình Ba, Xà Bang; đồng thời thành lập Đội Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm triển khai các dự án nông nghiệp công nghệ cao theo định hướng chiến lược của Công ty. Công ty đã ban hành đồng bộ quy chế, quy định phù hợp mô hình mới và bố trí cán bộ tại các khu vực, đội sản xuất.

Công ty kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao theo đúng trình tự, thủ tục, bao gồm miễn nhiệm và bầu bổ sung Trưởng Ban Kiểm soát, miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, bảo đảm bộ máy điều hành hoạt động xuyên suốt. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng quản lý và an toàn lao động tiếp tục được chú trọng.

b) Lao động: lao động bình quân năm 2025 là 1.519 người, trong đó lao động khai thác 1.106 người; lao động là đồng bào dân tộc thiểu số 198 người, chiếm khoảng 18% tổng số lao động khai thác. Trước tình trạng thiếu lao động cao mùa, Công ty chủ động tuyển dụng từ các địa phương khác và áp dụng cơ chế hợp đồng khoán chăm sóc vườn cây nhằm tối ưu chi phí, bảo đảm tiến độ sản xuất; đồng thời quan tâm tạo việc làm, ổn định đời sống cho lao động là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

c) Tiền lương, thu nhập: tiền lương bình quân đạt 11.778.000 đồng/người/tháng (tăng 25,70% so với năm 2024); thu nhập bình quân 14.008.000 đồng/người/tháng (tăng 33% so với năm 2024), góp phần cải thiện đời sống và tạo động lực cho người lao động.

d) Chế độ chính sách: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi, bảo hiểm và an toàn vệ sinh lao động; bảo đảm điều kiện làm việc an toàn cho người lao động. Các hoạt động an sinh xã hội được duy trì với tổng kinh phí ủng hộ 552.000.000 đồng.

4. Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Năm 2025, Công ty không góp thêm vốn vào các dự án đầu tư trong và ngoài nước. Tổng vốn đầu tư lũy kế vào các công ty liên kết đến hết năm 2025 là 686,4 tỷ đồng. Trong đó, một số đơn vị liên doanh, liên kết duy trì hiệu quả ổn định nhiều năm và đóng góp cổ tức đều đặn; các đơn vị còn lại từng bước khắc phục khó khăn, hoạt động ngày càng ổn định, tạo tiền đề cải thiện hiệu quả trong các năm tiếp theo. Chi tiết cơ cấu vốn góp và cổ tức lũy kế trình bày tại Báo cáo tài chính.

5. Công tác xây dựng cơ bản

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 là 33,247 tỷ đồng, đạt 85,66% kế hoạch. Công ty ưu tiên các hạng mục thiết yếu phục vụ trực tiếp sản xuất (tái canh, chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản, sửa chữa đường vận chuyển mù, bảo trì nhà máy chế biến), hạn chế triển khai các công trình chưa cấp bách nhằm bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn.

6. Một số công tác khác

Công tác thi đua – khen thưởng được thực hiện kịp thời, tạo động lực tăng năng suất lao động và góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao. Công

tác thanh tra, kiểm tra nội bộ được triển khai thường xuyên, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai sót (chế biến, quản lý tài sản, vật tư, tài chính, lao động, an toàn vệ sinh lao động), kịp thời phát hiện và chấn chỉnh tồn tại, tăng cường kỷ cương trong quản lý điều hành. Công ty đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa dữ liệu vườn cây phục vụ theo dõi diện tích, năng suất và kế hoạch khai thác, tái canh một cách khoa học, kịp thời.

Phần II

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026

1. Chỉ tiêu khối lượng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng khai thác (tấn)	8.800
2	Chế biến (tấn)	11.100
3	Tiêu thụ – bao gồm thu mua (tấn)	10.800

2. Chỉ tiêu giá trị

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	757,985
2	Tổng chi phí (tỷ đồng)	494,915
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	263,07
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	229,205
5	Dự kiến chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	7,7
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	12,57
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	14,53

3. Chỉ tiêu đầu tư

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư (tỷ đồng)	117,291
2	Nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	117,291

II. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2026

Trong bối cảnh quốc tế và trong nước còn nhiều biến động, việc thực hiện nhiệm vụ năm 2026 được triển khai trong khuôn khổ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Luật số 68/2025/QH15) và các văn bản hướng dẫn, đặt ra yêu cầu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình và năng lực cạnh tranh. Công ty tập trung thực hiện các nhóm giải pháp chủ yếu sau:

1. Tổ chức sản xuất kinh doanh linh hoạt theo kế hoạch Tập đoàn giao; quản lý chặt chẽ chi phí, giá thành; cơ cấu lại đầu tư theo hướng trọng tâm, trọng điểm; quản lý, sử dụng vốn nhà nước đúng quy định, bảo đảm bảo toàn và phát triển vốn gắn với trách nhiệm cụ thể của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Người đại diện phần vốn nhà nước.

2. Hoàn thiện mô hình quản trị theo thông lệ tốt của doanh nghiệp niêm yết: tách bạch chức năng định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị với chức năng điều hành của Ban điều hành; kiện toàn các tiểu ban chuyên trách; từng bước áp dụng hệ thống chỉ tiêu đánh giá (KPI) gắn với cơ chế tiền lương, tiền thưởng theo năng suất và hiệu quả.

3. Thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ theo hướng chuyên nghiệp; đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, đánh giá cán bộ theo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Bảo đảm nguồn nhân lực cho khai thác, chế biến thông qua phối hợp tuyển dụng với địa phương; phát huy tính chủ động của người lao động; gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả sản xuất kinh doanh.

5. Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả đất đai và tài sản: tổ chức đo đạc, rà soát hiện trạng quỹ đất, xây dựng phương án sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở pháp lý ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai dự án; sử dụng đất thuê đúng mục đích, đúng quy hoạch; hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai. Trên cơ sở phương án sử dụng đất được phê duyệt, tập trung nguồn lực phát triển các lĩnh vực ưu tiên: nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, năng lượng tái tạo, khu công nghiệp – cụm công nghiệp và cây cao su; chủ động chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang mô hình có giá trị gia tăng cao hơn, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

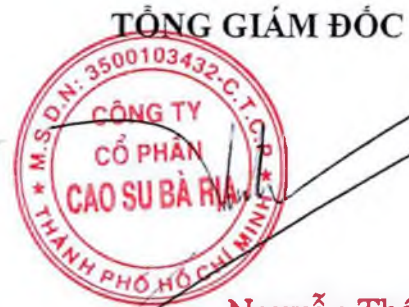
6. Mở rộng thu mua, gia công, tận dụng tối đa công suất nhà máy chế biến; chủ động dự báo thị trường, điều hành linh hoạt kế hoạch tiêu thụ, tồn kho, cơ cấu khách hàng và giá bán, bảo đảm kế hoạch lợi nhuận và dòng tiền.

7. Duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm và hệ thống quản lý rừng cao su bền vững; đáp ứng yêu cầu của các thị trường mục tiêu gắn với định hướng tăng trưởng xanh, ESG và EUDR.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, QTNS.



Nguyễn Thái Bình

Số: 646/BC-CSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
V/v Tóm tắt Báo cáo Tài chính đã Kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Công ty thực hiện Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin theo đúng quy định. Báo cáo tài chính bán niên được và năm 2025 đã được soát xét và kiểm toán do Đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế thực hiện theo Nghị quyết số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cao su Bà Rịa và Nghị quyết số 171/NQ-HĐQTCSBR ngày 30/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025. Kết quả như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		
			Kế hoạch	Thực hiện	%
I	Sản lượng				
1	Sản lượng CS khai thác	Tấn	8.800	9.426,405	107,1
2	Sản lượng cao su thu mua	Tấn	1.000	1500,037	150
3	Sản lượng cao su chế biến	Tấn	11.800	11.182,973	94,77
	trong đó SL gia công	Tấn	1.000	1.003,610	100,3
4	Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	9.800	10.059,840	102,7
5	Giá bán cao su Bình quân	tr.đ/tấn	44,5	49,6	111,5
II	Doanh thu và lợi nhuận				
1	Tổng doanh thu, trong đó:	tỷ đồng	544.173	635.839	116,8
	- Sản xuất kinh doanh	tỷ đồng	445.100	506.699	113,8
	+ Kinh doanh Cao su	tỷ đồng	435.600	499.014	115
	+ Sản phẩm khác	tỷ đồng	9.500	7.685	81
	- Hoạt động tài chính	tỷ đồng	58.147	63.959	110
	- Hoạt động khác (Gia công, thanh lý vườn cây, bồi thường)	tỷ đồng	40.926	65.181	159

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	148,35	168,591	114
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	135,890	150,157	110,5
III	Nộp ngân sách cho NN	tỷ đồng	79,720	77.709	97,5
IV	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025	%	8	8	100

(Ghi chú: Doanh thu hoạt động khác về thanh lý tài sản đã loại trừ doanh thu và chi phí tương ứng theo quy định Luật Kế toán là 9,875 tỷ đồng)

II. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

1. Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2025: 33,247 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Xây lắp nông nghiệp	:	19,765 tỷ đồng
+ Thiết bị, dự án/BCKTKT	:	6,974 tỷ đồng
+ Xây dựng cơ bản khác	:	6,508 tỷ đồng

2. Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp:

Năm 2025 Công ty không góp thêm vốn vào các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài; Tổng vốn đầu tư vào các công ty liên kết lũy kế đến hết năm 2025 là 667,387 tỷ đồng, cụ thể như sau :

Tên Công ty	Số vốn góp (tỷ đồng)
Công ty cổ phần cao su Bà Rịa – Kampong Thom (Campuchia)	342,886
Công ty CP cao su Việt Lào	102,998
Công ty CP cao su Lai Châu	111,014
Công ty CP cao su Yên Bái	35,958
Công ty CP cao su Lai Châu II	59,198
Công ty CP KCN Long Khánh	15,333
Cộng	667,387

III. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/12/2025

- Tổng tài sản 1.706 tỷ đồng, tăng 5,15 % so với đầu năm. Trong đó: tài sản ngắn hạn 436 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 25,5 so với tổng tài sản), tài sản dài hạn 1.271 tỷ đồng (tỷ lệ 74,5% so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn 1.706 tỷ đồng, tăng 5,15 so với đầu năm. Trong đó: nợ phải trả 207 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 12,1% so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu 1.449,9 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 87,9% so với tổng nguồn vốn).

IV. CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt: 23,6 %;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 9,03 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 10,19 %
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) 1.335 đồng/CP.

V. KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31/12/ 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. ”

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, QLTC.



Nguyễn Thái Bình

Số: 07/BC-BKSCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa;

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-BKS.CSBR ngày 29/6/2021 của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;

Căn cứ Kế hoạch số 33/KH-CSBR.BKS ngày 09/4/2025 về kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa năm 2025;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500103432
- Vốn điều lệ: 1.125.000.000.000 đ (Một nghìn một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.096.524.000.000 (Một nghìn không trăm chín mươi sáu tỷ, năm trăm hai mươi bốn triệu đồng), chiếm 97,47% vốn điều lệ.
- Địa chỉ: Quốc lộ 56, ấp Đức Trung, xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0254.3881964; Số fax: 0254.3881169

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác tổ chức, nhân sự

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa ngày 27/6/2025 đã thông qua miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát đối với bà Huỳnh Thị Hoa (lý do nghỉ hưu theo quy định) và bầu bổ sung bà Phạm Thị Kim Loan - Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động tiền lương giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

Hiện nay Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, hiện nay gồm 03 thành viên:

Số TT	Tên thành viên	Đơn vị công tác	Chức vụ
01	Phạm Thị Kim Loan	Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa	Trưởng ban (chuyên trách)
02	Hoàng Quốc Hưng	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	Thành viên (kiêm nhiệm)
03	Nguyễn Thị Hải	Công ty cổ phần cao su Bà Rịa	Thành viên (kiêm nhiệm)

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

2.1. Nhiệm vụ chung

- Kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Giám sát thường xuyên việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế của Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát hiệu quả của việc đầu tư tài chính vào Công ty liên kết và đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác.

- Giám sát hiệu quả việc đầu tư vào doanh nghiệp khác, Dự án hợp tác kinh doanh với các đối tác.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và trong từng kỳ và giám sát việc công bố thông tin cho Ủy ban chứng khoán theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Công ty, Tập đoàn và những lĩnh vực mà Ban Kiểm soát Công ty nhận thấy cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

2.2. Kiểm tra giám sát theo kế hoạch

- Giám sát việc kiểm kê tài sản thời điểm 0 giờ, ngày 01/01/2025.
- Thẩm định báo cáo tài chính Quý IV/2024.
- Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2024 trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2025.
- Thẩm định báo cáo tài chính Quý I/2025.
- Kiểm tra đầu tư XD CB và mua sắm hàng hóa năm 2024.
- Giám sát phần diện tích bị ảnh hưởng bởi đường dây điện cao áp đi qua vườn cây cao su.

- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên năm 2025.

- Thẩm định Báo cáo tài chính 9 tháng năm 2025.

- Kiểm tra tình hình thực hiện công tác xen canh năm 2023, 2024, 2025.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, 03 phiên họp bất thường và thực hiện 45 lần lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành 62 Nghị quyết và 76 Quyết định liên quan đến công tác cán bộ, phương án sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị. Đồng thời, Hội đồng Quản trị đã kịp thời ban hành các chủ trương, định hướng và giải pháp nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 về phân phối lợi nhuận năm 2024, Ban điều hành đã thực hiện Nghị quyết này.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị; tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh bám sát kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty.

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: khai thác mỏ cao su, tái canh trồng mới, chăm sóc vườn cây, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Công ty thực hiện đúng các quy chế, quy định nội bộ; duy trì chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO và chuỗi hành trình sản phẩm CoC; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ và công bố thông tin theo đúng quy định.

Định kỳ hàng quý, Ban Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các nghị quyết, đồng thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ban Tổng Giám đốc cùng đội ngũ cán bộ quản lý các cấp đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động điều hành linh hoạt, góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

3. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh

3.1. Thực hiện các chỉ tiêu diện tích (tính đến 31/12/2025)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty
I.	Đất nông nghiệp	ha	8.425,5416
1.	Diện tích cao su	ha	8.012,9043
1.1	Diện tích cao su khai thác	ha	6.048,0829
1.2	Diện tích tái canh, trồng mới	ha	450,9180
1.3	Diện tích vườn cây KTCB	ha	1.513,9034

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty
2.	Diện tích chờ bàn giao địa phương	ha	268,3836
3.	Diện tích vườn nhân, vườn ươm	ha	2,7233
4.	Diện tích chuyển cây trồng khác	ha	141,5304
	Trồng keo lai	ha	17,1845
-	Cây trồng khác (mít + chuối)	ha	83,8149
-	Trồng chuối	ha	23,9010
-	Đất (IVb) đang chờ trồng cây khác	ha	16,6300
II.	Đất phi nông nghiệp	ha	85,1330
	Cộng chung	ha	8.510,6746

3.2. Về sản xuất

- Sản lượng khai thác thực hiện năm là ~~9.426,405 tấn/ 8.800 tấn, đạt 107,12%~~ kế hoạch năm.

- Sản lượng thu mua: 1.500,037 tấn/ 1.000 tấn, đạt 150% kế hoạch.

- Sản lượng chế biến: 11.182,973 /11.800 tấn đạt 94,77% % kế hoạch năm.

Trong đó sản lượng gia công là 1.003,61 tấn, chiếm 8,97 % sản lượng chế biến.

- Sản lượng tiêu thụ: 10.059,84 tấn/9.800 tấn, đạt 102,65% kế hoạch năm, trong đó xuất khẩu: 2.258,88 tấn, tiêu thụ nội địa 7.800,96 tấn.

3.3. Công tác quản lý đất

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành việc chuyển đổi tên từ “ Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa” thành “ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa” đối với 3 quyết định thuê đất số 1131/QĐ-UBND ngày 29/3/2007, số 1132/QĐ-UBND ngày 29/3/2007, số 5221/QĐ-UBND ngày 28/12/2006 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với diện tích là 4.771 ha (ký lại hợp đồng thuê đất, chỉnh lý trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm thủ tục miễn giảm tiền thuê đất với cơ quan Thuế). Hoàn thành việc đổi tên này, Công ty đã được cơ quan thuế chấp thuận được miễn giảm tiền thuê đất của năm 2024 là: 16,230 tỷ đồng (Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11/4/2025); năm 2025 là: 18,265 tỷ đồng (Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025).

Công ty tiếp tục thực hiện các tồn tại trong công tác quản lý đất đai như: bàn giao đất cho địa phương; lấn chiếm, tranh chấp đất đai của Công ty,...

4. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính

4.1. Chỉ tiêu tài chính

Diễn giải	Kế hoạch (đồng)	Yếu tố khách quan chưa thực hiện	Thực hiện năm (đồng)	Tỷ lệ thực hiện(%)
1. Tổng doanh thu	593.665.000.000	49.492.000.000	635.839.599.433	116,8
a) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	445.100.000.000		506.699.178.238	113,84
- Doanh thu bán mủ cao su khai thác	435.600.000.000		499.013.954.256	114,6
- Dịch vụ khác (gia công, bán pallet, kiểm phẩm...)	9.500.000.000		7.685.223.982	80,90
b) Doanh thu hoạt động tài chính	58.147.000.000		63.959.202.186	110,0
c) Thu nhập khác	90.418.000.000	49.492.000.000	65.181.219.009	159,3
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.992.000.000	32.642.000.000	168.591.262.420	113,6
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	162.004.000.000	26.113.600.000	150.157.461.524	110,5
4. Nộp ngân sách (số đã nộp)	86.248.339.000	6.528.400.000	77.708.670.791	97,5

Yếu tố khách quan là chưa thực hiện bàn giao cho địa phương và thanh lý tài sản trên đất gồm 276 ha tại Xuân Sơn.

- Số tiền thuê đất đã nộp bao gồm số tiền thuê đất Công ty thực nộp bằng tiền là 37.707.495.369 đồng và bù trừ tiền thuê đất được miễn giảm năm 2024 là 16.230.236.016 đồng.

4.2. Công tác đầu tư ngoài doanh nghiệp

- Trong năm 2025, Công ty không thực hiện đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2025 là: 667.387.945.955 đồng, trong đó:

+ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa - Kampong Thom tại Vương quốc Campuchia: 342.886.600.625 đồng;

+ Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Long Khánh: 15.333.210.771 đồng;

+ Công ty Cổ phần Cao su Việt Lào: 102.998.268.753 đồng;

+ Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu: 111.014.120.866 đồng;

+ Công ty Cổ phần Lai Châu 2: 59.198.139.940 đồng;

+ Công ty Cổ phần Cao su Yên Bái: 35.957.605.000 đồng.
 - Số trích lập dự phòng tổn thất đầu tư dài hạn tại ngày 31/12/2025: 2.689.581.824 đồng (trong đó, dự phòng đầu tư Công ty Cổ phần Cao su Yên Bái : 1.333.569.796 đồng, tăng 1.107.721.204 đồng; Công ty Cổ phần Cao su Lai châu II: 1.356.012.028 đồng, tăng 661.545.974 đồng). Công ty đã hoàn nhập khoản trích lập dự phòng từ đầu tư Công ty CP Cao su Việt Lào là: 1.853.906.849 đồng.

- Trong năm 2025 cổ tức nhận được từ việc góp vốn là: 53.582.859.779 đồng, trong đó:

- + Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Long Khánh: 6.840.000.000 đồng;
- + Công ty Cổ phần Cao su Việt Lào: 12.349.527.315 đồng;
- + Công ty CP cao su Bà Rịa - Kampong Thom: 34.393.332.464 đồng.

4.3. Tình hình công nợ phải thu, phải trả thời điểm 31/12/2025

a) Nợ phải thu

Nợ phải thu đến cuối kỳ là 42,055 tỷ đồng, trong đó nợ phải thu của:

- Khách hàng mua mũ cao su là 24,745 tỷ đồng.
- Khách hàng nhận khoán cạo mũ là 13,529 tỷ đồng.
- Phải thu khác: 10,545 tỷ đồng
- Nợ quá hạn trên 12 tháng của các khách hàng hợp đồng khoán sản lượng với số tiền: 13,529 tỷ đồng. Công ty trích lập dự phòng (6,764) tỷ đồng đối với khoản phải thu từ hợp đồng khoán hộ này.

b) Nợ Phải trả

Công nợ phải trả đến cuối kỳ là 206,553 tỷ đồng. Trong đó: Phải trả người lao động 48,445 tỷ đồng, Quỹ khen thưởng phúc lợi 44,022 tỷ đồng, phải trả khách hàng 7,908 tỷ đồng, người mua trả tiền trước 2,327 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp nhà nước: 8,430 tỷ đồng, chi phí trả ngắn hạn: 0,456 tỷ đồng, các khoản phải trả ngắn hạn khác: 53,8 tỷ đồng, Quỹ phát triển khoa học công nghệ: 41,070 tỷ đồng. Không có nợ phải trả quá hạn.

Trong các năm qua, Công ty không vay nợ ngân hàng và huy động vốn.

Nhận xét: Để đảm bảo các khoản phải trả ngắn hạn, Công ty đã có kế hoạch về dòng tiền hàng tháng, cụ thể là giải quyết đúng hạn các khoản phải thu ngắn hạn (thu tiền bán thành phẩm, thanh lý cây cao su, tiền cổ tức..) để đảm bảo nguồn chi trả các khoản nợ ngắn hạn như: chi trả lương cho người lao động, mua sắm vật tư, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tiền nhân rồi gửi ngân hàng có kỳ hạn nhằm tăng thu nhập từ lãi tiền gửi.

4.4. Tình hình thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2025

Trong kỳ Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025), chi tiết:

Stt	Phân phối lợi nhuận năm 2024	Giá trị (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế CPP tại ngày 01/01/2025	127.532.729.340
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2025	150.157.461.524
3	Phân phối lợi nhuận trong năm 2025	127.532.729.340
	- Trích quỹ ĐTPT	31.294.729.340
	- Trích quỹ KT, PL (2 tháng lương bình quân)	17.091.000.000
	- Trích quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương)	397.000.000
	- Chia cổ tức 2024 theo NQ-HĐQT (7%)	78.750.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế CPP tại ngày 31/12/2025	150.157.461.524

4.5. Các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2025

- Hệ số thanh toán tổng quát: 8,26 lần
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 2,63 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 2,11 lần
- Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu: 26,5 %
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu: 23,6 %
- Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản (ROA trước thuế): 9,87%
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 8,8 %
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn Chủ sở hữu (ROE): 10,01%

Các chỉ tiêu về Hệ số thanh toán tổng quát và ngắn hạn của Công ty đều >1,00 cho thấy Công ty có tình hình tài chính tốt tại thời điểm cuối kỳ và vẫn đảm bảo được nghĩa vụ trả nợ khi tới hạn.

Lưu chuyển tiền thuần năm 2025 của Công ty là: (64,373 tỷ đồng), tức là chi ra nhiều hơn thu vào. Số dư tiền cuối kỳ 87,755 tỷ đồng, giảm 64,197 tỷ đồng so với đầu kỳ (151,952 tỷ đồng).

Nguyên nhân chủ yếu do Công ty tăng khoản tiền gửi có kỳ hạn ngắn hạn (<12 tháng) trong kỳ thêm 186,2 tỷ đồng (mã số 23 – Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ).

Công ty vẫn duy trì được lượng tiền mặt và tương đương tiền: 87,755 tỷ đồng và đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi có kỳ hạn <12 tháng): 207,7 tỷ đồng. Tổng lượng tiền này tăng so với đầu kỳ 120,7 tỷ đồng. Cho thấy Công ty đã cân đối tốt dòng tiền gửi có kỳ hạn dài để có phát sinh ưu đãi cao hơn, tình hình tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

Trong thời gian tới, Công ty cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dự báo và kế hoạch dòng tiền, xác định nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm và thanh toán trong từng giai đoạn. Trên cơ sở đó, cân đối hợp lý giữa tiền gửi ngắn hạn và dài hạn nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao thu nhập tài chính và đảm bảo khả năng thanh toán khi cần thiết.

IV. KIẾN NGHỊ

Báo cáo của Công ty đã phân tích các thuận lợi, khó khăn và đánh giá đầy đủ những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025. Trên cơ sở đó, Công ty đã đề ra các giải pháp nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Bên cạnh đó, báo cáo cũng đã xác định các giải pháp cơ cấu lại hoạt động đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và sử dụng nguồn lực, làm cơ sở cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong thời gian tới.

Ngoài những nội dung trên Ban Kiểm soát kiến nghị Lãnh đạo Công ty một số nội dung sau:

- Về công tác quản lý và thu hồi công nợ

Tại thời điểm ngày 31/12/2025, Công ty có khoản phải thu từ các khách hàng theo hợp đồng khoán sản lượng với tổng giá trị 13.529.016.391 đồng, trong đó có các khoản nợ quá hạn trên 12 tháng của các khách hàng: Hộ kinh doanh Đặng Thanh Bình, Dịch vụ Nông nghiệp Văn Linh, Dịch vụ Nông nghiệp Thiên Tài, Phát Đạt Quán và Công ty Cổ phần Cao su Quân Thắm.

Đối với các khoản công nợ này, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền 6,764 tỷ đồng theo quy định.

Ban Kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ theo đúng các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng; tăng cường công tác đối chiếu, xác nhận công nợ nhằm hạn chế rủi ro mất vốn và nâng cao hiệu quả quản lý công nợ. Trường hợp phát sinh nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán, đề nghị Công ty làm việc với các bên liên quan để ký kết phụ lục hợp đồng, cam kết thanh toán hoặc biên bản làm việc làm cơ sở pháp lý cho việc theo dõi và thu hồi công nợ.

- Về công tác quản lý, sử dụng đất đai

Công ty là doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối, được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. Do đó, Công ty có trách nhiệm quản lý và sử dụng đất đai, tài sản gắn liền với đất đúng mục đích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai.

Ban Kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai; không để xảy ra tình trạng tranh chấp, lấn chiếm hoặc sử dụng đất sai mục đích; thực hiện đầu tư, quản lý và sử dụng nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các dự án hợp tác đầu tư, Công ty cần thường xuyên đánh giá hiệu quả thực hiện, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn và tài sản được giao quản lý; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, đồng thời xây dựng phương án quản lý, sử dụng đất phù hợp sau khi kết thúc thời gian thực hiện dự án hoặc hợp đồng hợp tác.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra liên quan đến công tác quản lý và sử dụng đất đai.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM NĂM 2026

1. Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật; việc triển khai thực hiện Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng Quản trị, các quy chế, quyết định của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty (*giám sát thường xuyên*).

2. Kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch năm 2026 của Ban kiểm soát.

3. Thực hiện các báo cáo theo quy định của Ban kiểm soát trong năm 2026 gửi HĐQT Công ty và Chủ sở hữu theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa về tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Báo cáo đã được thông qua các thành viên trong Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản Trị Tập đoàn, Ban Kiểm soát Tập đoàn xem xét, đánh giá./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tập đoàn CNCS Việt Nam;
- HĐQT Công ty “báo cáo”;
- Ban Tổng Giám đốc Cty;
- Các KSV Công ty;
- Lưu: VT, BKS.



Phạm Thị Kim Loan

Số: 644/BC-HĐQTCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025
và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Chứng khoán; Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. THÔNG TIN VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm các thành viên điều hành, thành viên không điều hành và thành viên độc lập, bảo đảm cơ cấu theo quy định đối với công ty đại chúng. Trong năm 2025 và đến thời điểm báo cáo, cơ cấu và thành viên HĐQT có sự thay đổi nhân sự, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ / Phân loại thành viên	Thời điểm bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Hải Dương	Chủ tịch HĐQT, không điều hành	17/9/2024	
2	Ông Trần Khắc Chung	TV HĐQT, Tổng Giám đốc (điều hành)	17/9/2024	26/02/2026
3	Ông Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT, Tổng Giám đốc (điều hành)	26/02/2026	
4	Ông Phạm Văn Khiên	TV HĐQT,	28/6/2021	24/6/2026

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ / Phân loại thành viên	Thời điểm bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
		không điều hành		
5	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	TV HĐQT, không điều hành	28/6/2021	
6	Ông Phùng Thế Minh	TV độc lập HĐQT	28/6/2021	

Ghi chú:

- Ông Nguyễn Thái Bình được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 bầu bổ sung làm thành viên HĐQT, thay ông Trần Khắc Chung.
- Ông Phạm Văn Khiên từ trần ngày 24/6/2026; theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp này không phải thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2025, Công ty có biến động về nhân sự người đứng đầu Ban điều hành: ông Trần Khắc Chung – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc có đơn xin từ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 20/8/2025; Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 đã miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Trần Khắc Chung và bầu bổ sung ông Nguyễn Thái Bình làm thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc từ ngày 26/02/2026. HĐQT đã thực hiện kiện toàn nhân sự kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm hoạt động điều hành của Công ty được duy trì xuyên suốt, ổn định.

2. Công tác quản trị công ty và công bố thông tin

Năm 2025, Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn và quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán; bảo đảm tính kịp thời, đầy đủ và minh bạch. Nhằm tiếp tục chuẩn hóa công tác quản trị công ty theo thông lệ doanh nghiệp niêm yết, đầu năm 2026, Công ty đã thành lập Tổ Quản trị và Công bố thông tin để chuyên trách công tác quản trị công ty và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin, hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát tuân thủ và nâng cao chất lượng quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, 03 phiên họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản 45 lần; ban hành 62 Nghị quyết, 76 Quyết định và các văn bản chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tại các phiên họp, từng thành viên HĐQT đã báo cáo, đóng góp ý kiến theo lĩnh vực được phân công và nhiệm vụ chung trong lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh; thẳng thắn đánh giá ưu điểm, hạn chế và đề ra định hướng chỉ đạo, điều hành phù hợp. Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên HĐQT trong năm 2025 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Hải Dương	7/7	100%	
2	Ông Trần Khắc Chung	5/7	71%	Bận công tác
3	Ông Phạm Văn Khiên	7/7	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	7/7	100%	
5	Ông Phùng Thế Minh	6/7	86%	Bận công tác

Ghi chú: Bảng tham dự họp phản ánh cơ cấu HĐQT trong năm tài chính 2025 (ông Nguyễn Thái Bình được bầu bổ sung từ ngày 26/02/2026 nên không tham gia các phiên họp năm 2025).

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp định kỳ/đột xuất do Ban Tổng Giám đốc tổ chức; thông qua đó góp ý, định hướng việc điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý đất đai và xây dựng kế hoạch của Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm: khai thác sản lượng, tái canh, chăm sóc vườn cây cao su, chế biến mủ, tiêu thụ sản phẩm, bố trí lao động cạo mủ và bảo vệ sản phẩm tại vườn cây; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tài chính quý, soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và kiểm toán nội bộ theo quy định; công bố thông tin kịp thời, đầy đủ.

Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế quản trị nội bộ; khẩn trương, nghiêm túc xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đến từng thành viên Ban Tổng Giám đốc, các phòng chuyên môn, khu vực sản xuất và xí nghiệp chế biến. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản hoàn thành và vượt mức cam kết theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025; tiền lương, thu nhập của người lao động được cải thiện so với năm trước.

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Năm 2025, Công ty đã thành lập Tiểu ban Nhân sự – Lương thưởng và xây dựng kế hoạch thành lập Tiểu ban Phát triển Công ty, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị và thực hiện các mục tiêu, kế hoạch phát triển trung – dài hạn. Tại các phiên họp định kỳ của HĐQT, các thành viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công, gồm: chi trả tiền lương, tiền thưởng kịp thời; định biên, sắp xếp lại lao động; thực hiện kiểm toán nội bộ; xây dựng và thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững, đề nghị cấp chứng chỉ rừng (FM/PEFC) và chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC).

4. Tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

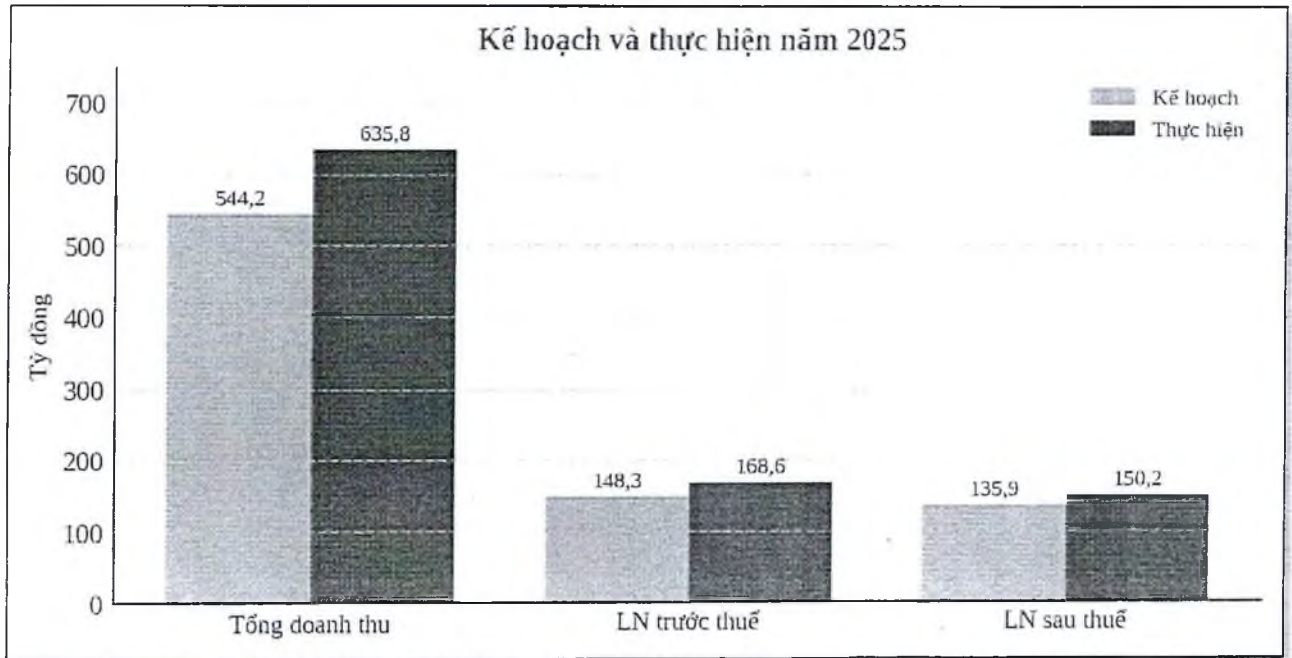
Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất định, thời tiết diễn biến bất lợi (mưa trái mùa, đông lạnh, mưa bão với tần suất gia tăng) và biến động lớn về nhân sự người đứng đầu. HĐQT đã chủ động nhận định thuận lợi, khó khăn, kiện toàn nhân sự kịp thời và đề ra định hướng, giải pháp phù hợp; cùng sự đồng lòng của toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu chủ yếu Đại hội đồng cổ đông giao, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, vốn của cổ đông, duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2025 (theo Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trình Đại hội):

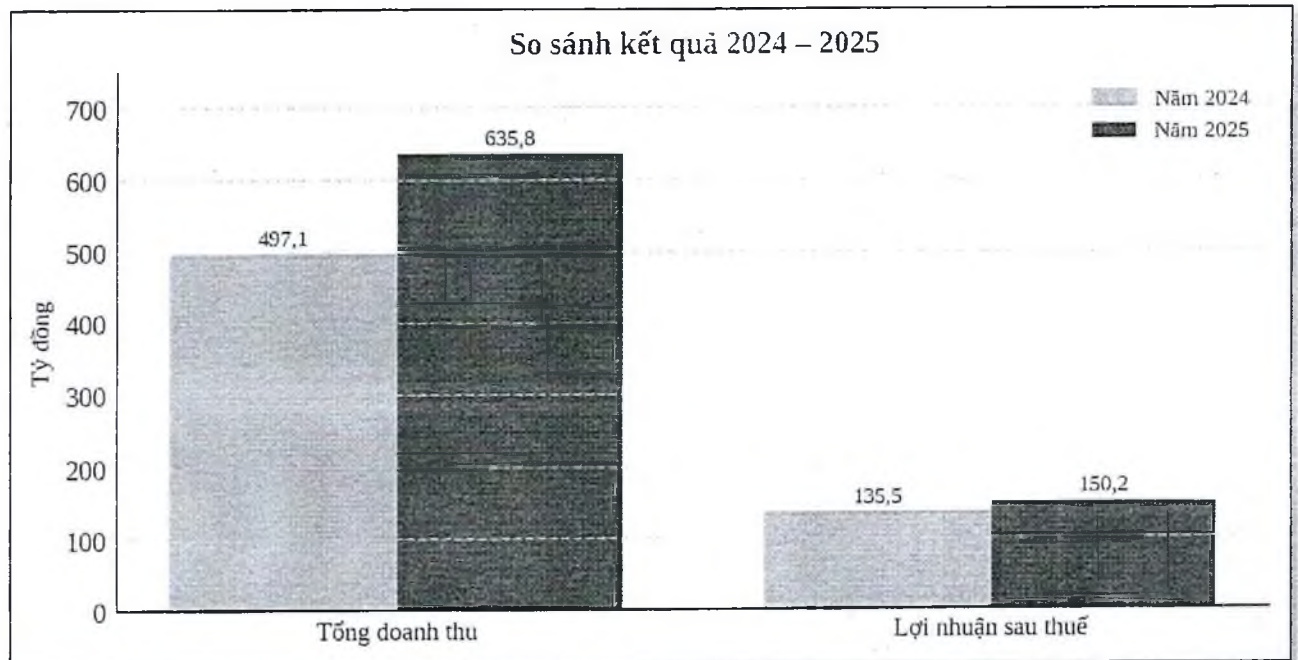
STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	544,173	635,839	116,8
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	148,35	168,591	113,6
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	135,89	150,157	110,5
4	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	79,72	77,709	97,5

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
5	Sản lượng khai thác (tấn)	8.800	9.426,405	107,12
6	Cổ tức (%/vốn điều lệ)	8%	8%	100

Biểu đồ 1: Kế hoạch và thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2025



Biểu đồ 2: So sánh doanh thu, lợi nhuận sau thuế năm 2024 – 2025

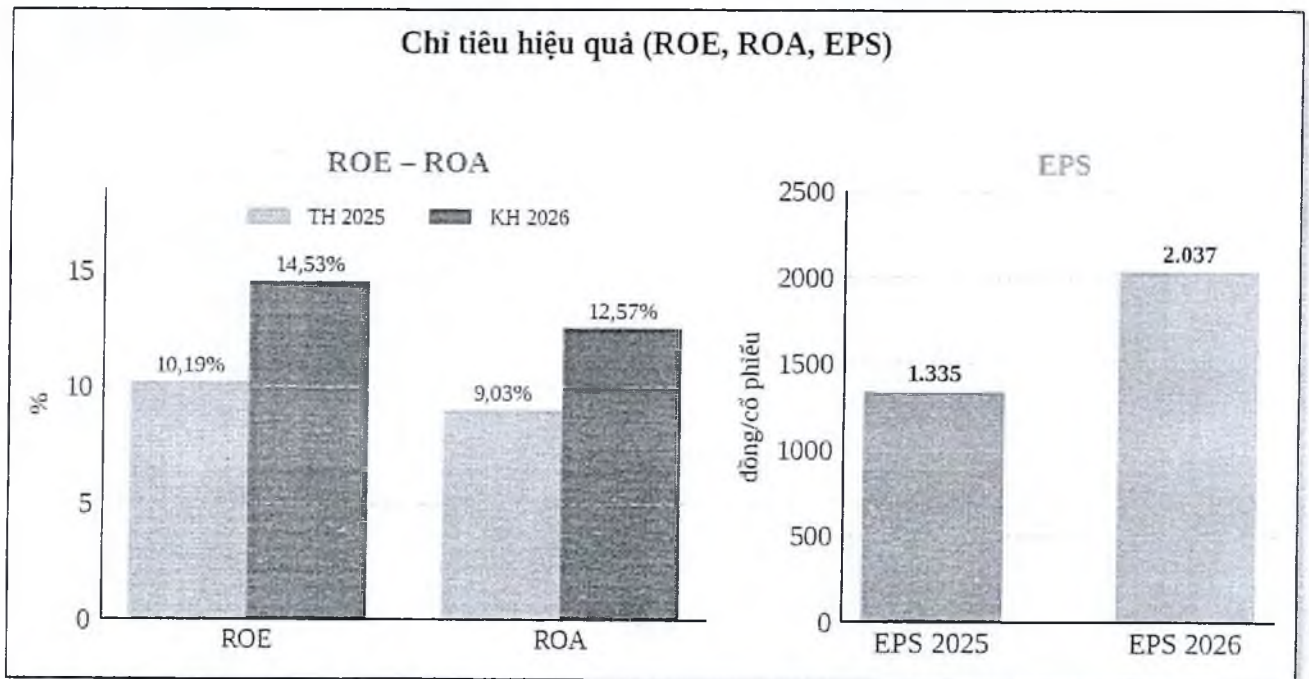


5. Các chỉ tiêu hiệu quả tài chính (ROE, ROA, EPS)

Bên cạnh các chỉ tiêu quy mô, HĐQT theo dõi nhóm chỉ tiêu hiệu quả nhằm đánh giá khả năng sinh lời trên vốn và tài sản, làm cơ sở quản trị và so sánh với kế hoạch năm 2026. Một số chỉ tiêu hiệu quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	150,157	229,205
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	10,19	14,53
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	9,03	12,57
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	1.335	2.037

Biểu đồ 3: Chỉ tiêu hiệu quả ROE, ROA và EPS (thực hiện 2025 và kế hoạch 2026)



III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẠT ĐAI VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ đất là nhiệm vụ trọng yếu, gắn với định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về nâng cao hiệu quả sử dụng đất và phát triển các trụ cột tăng trưởng mới. Năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung các nội dung:

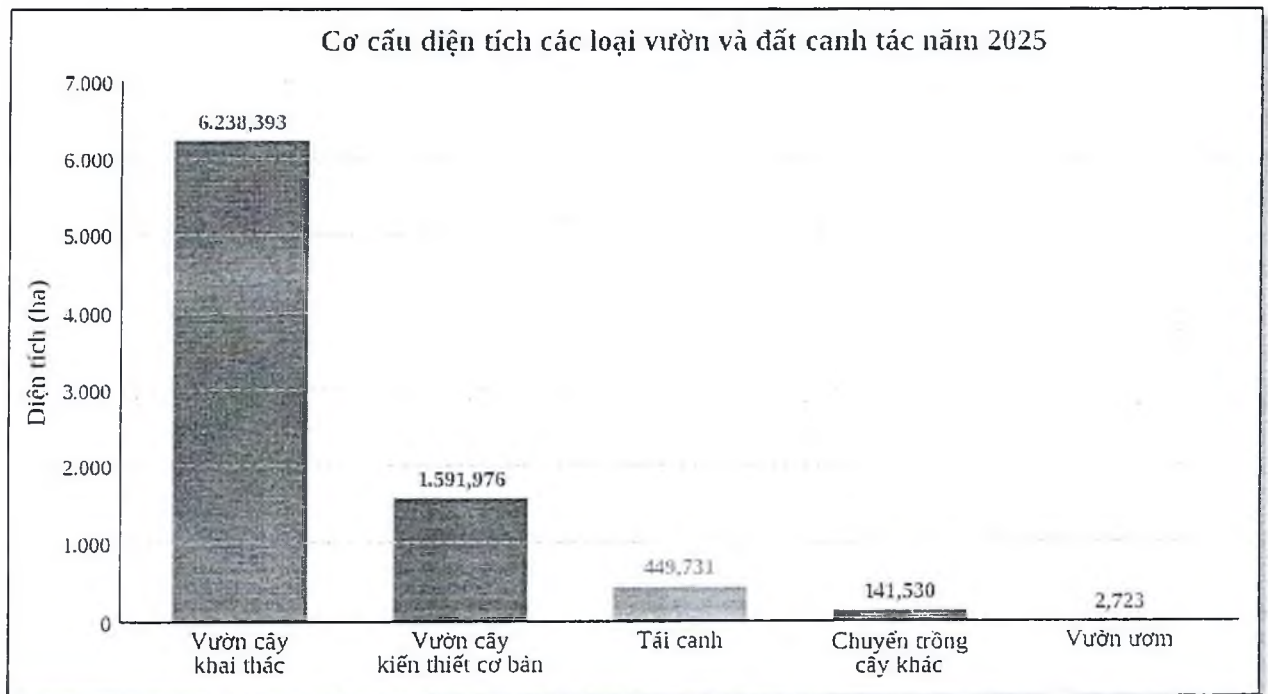
1. Rà soát hiện trạng, tổ chức đo đạc và xây dựng phương án sử dụng đất đối với toàn bộ quỹ đất Công ty quản lý (tổng diện tích 8.510,675 ha, trong đó đất nông nghiệp 8.425,542 ha, đất phi nông nghiệp 85,133 ha) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tạo cơ sở pháp lý ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai dự án.

2. Đề xuất bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; sử dụng đất thuê đúng mục đích, đúng quy hoạch; hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai tại các khu vực còn vướng mắc.

3. Trên cơ sở phương án sử dụng đất được phê duyệt, ưu tiên bố trí quỹ đất phát triển các lĩnh vực có hiệu quả và giá trị gia tăng cao: nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, năng lượng tái tạo, khu công nghiệp – cụm công nghiệp và cây cao su; chủ động chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang mô hình có giá trị cao hơn.

4. Cơ cấu diện tích các loại vườn và đất canh tác năm 2025 được thể hiện tại biểu đồ dưới đây:

Biểu đồ 4: Cơ cấu diện tích các loại vườn và đất canh tác năm 2025



Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Năm 2025, Công ty triển khai thí điểm mô hình trồng chuối cây mô chuyên canh quy mô 17,5 ha; tỷ lệ buồng đạt chuẩn xuất khẩu 97%, năng suất vụ đầu khoảng 45,09 tấn/ha, giá thành kiểm soát dưới 7.000 đồng/kg. Trên cơ sở kết quả bước đầu, Công ty định hướng mở rộng khoảng 552,56

ha tại khu vực Xà Bang trong giai đoạn 2026 – 2028, gắn với liên kết hợp tác sản xuất – tiêu thụ theo chuỗi giá trị.

Năng lượng tái tạo: Bám sát Quy hoạch điện VIII và định hướng của Tập đoàn về phát triển trụ cột năng lượng tái tạo, Công ty chủ động nghiên cứu, đề xuất phương án phát triển các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời, mô hình kết hợp trên đất cao su chuyển đổi) phù hợp quy hoạch, làm cơ sở đa dạng hóa nguồn thu trong trung – dài hạn.

Khu công nghiệp – cụm công nghiệp: Tiếp tục bám sát các Sở, ban, ngành và Tập đoàn để xin chủ trương đầu tư các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên đất cao su chuyển đổi theo hướng khu công nghiệp xanh, thông minh, tuần hoàn; chuẩn bị các điều kiện pháp lý và nguồn lực để triển khai khi được chấp thuận.

IV. BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT; tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT; phát huy vai trò phản biện độc lập, khách quan đối với các nội dung quan trọng trình HĐQT, đặc biệt trong các lĩnh vực: định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, quản trị tài chính, đánh giá hiệu quả các dự án (khu công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, năng lượng tái tạo) và định hướng phát triển bền vững – ESG.

Thành viên độc lập theo dõi việc tuân thủ quy định nội bộ, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ thông qua các báo cáo định kỳ và ý kiến của Ban Kiểm soát; trên cơ sở đó đưa ra khuyến nghị nhằm tăng cường tính minh bạch, kỷ luật thực thi và chất lượng công bố thông tin của Công ty. (Nội dung đánh giá chi tiết của Thành viên độc lập HĐQT được trình bày tại Bản báo cáo đính kèm.)

V. GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2025 không phát sinh giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan.

2. Giao dịch với các bên liên quan

Các giao dịch với bên liên quan phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của Công ty được thực hiện minh bạch, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ; được trình bày đầy đủ tại Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định, cụ thể như sau:

STT	Tổ chức/cá nhân	Quan hệ liên quan	Thời điểm giao dịch	NQ/QĐ HĐQT thông qua	Nội dung, giá trị giao dịch
1	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Công ty mẹ	Tháng 01 – 12/2025	174/NQ-HĐQTCSBR ngày 14/7/2025	HĐ số 09/HĐĐG.25-BR: dịch vụ bao bì, 13.305.600 đồng; HĐ số 86/HĐĐG.25-BR: bán mù cao su, 23.615.424.000 đồng
2	Công ty CP Cao su Hòa Bình	Công ty con của Công ty mẹ Tập đoàn	Tháng 01 – 12/2025	174/NQ-HĐQTCSBR ngày 14/7/2025	HĐ số 16/HĐGCCB.24-BR: gia công chế biến mù, 289.072.000 đồng; HĐ số 17/HĐGCCB.25-BR: gia công chế biến mù, 1.228.864.000 đồng
3	Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam	Đơn vị thuộc Tập đoàn	Tháng 01 – 12/2025	174/NQ-HĐQTCSBR ngày 14/7/2025	HĐ số 67 ngày 10/6/2025: hóa chất vườn cây, 101.178.000 đồng; HĐ số 38B/2025/HĐTV-NCC: tư vấn kỹ thuật, 286.666.400 đồng
4	Trung tâm Y tế ngành Cao su	Đơn vị thuộc Tập đoàn	Tháng 01 – 12/2025	174/NQ-HĐQTCSBR ngày 14/7/2025	HĐ số 08/HĐ-YTCS: dịch vụ khám sức khỏe, 337.235.000 đồng
5	Công ty CP Cao su Bến Thành	Công ty con của Công ty mẹ Tập đoàn	Tháng 01 – 12/2025	174/NQ-HĐQTCSBR ngày 14/7/2025	HĐ số 126/HĐMB-CSBT: mua lốp xe, 50.778.000 đồng

VI. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026 là năm đầu của kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026 – 2030. Kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức; hoạt động thương mại quốc tế chịu ảnh hưởng bởi căng thẳng địa chính trị. Trong nước, khuôn khổ pháp lý về quản lý và đầu

tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Luật số 68/2025/QH15) tiếp tục được hoàn thiện, đặt ra yêu cầu cao hơn về hiệu quả sử dụng vốn, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Tình trạng thiếu lao động cao mùa, năng suất vườn cây và diễn biến thời tiết phức tạp là những yếu tố tác động đến sản lượng, doanh thu và lợi nhuận. Bám sát định hướng của Tập đoàn, HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế của năm 2025; bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và định hướng của Tập đoàn để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026; chủ động, quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

- Tập trung hoàn thiện phương án sử dụng đất, rà soát quy hoạch và hồ sơ pháp lý đất đai làm cơ sở triển khai các dự án; phát huy tiềm năng đất đai, tích cực tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Tiếp tục triển khai các dự án và bám sát các Sở, ban, ngành và Tập đoàn để xin chủ trương thực hiện dự án khu công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, năng lượng tái tạo trên đất cao su chuyển đổi.

- Hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt; kiện toàn các tiêu ban; nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm; thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển bền vững (ESG, EUDR).

- Tiếp tục giải quyết các tồn đọng, vướng mắc về tài chính, đất đai và các dự án hợp tác.

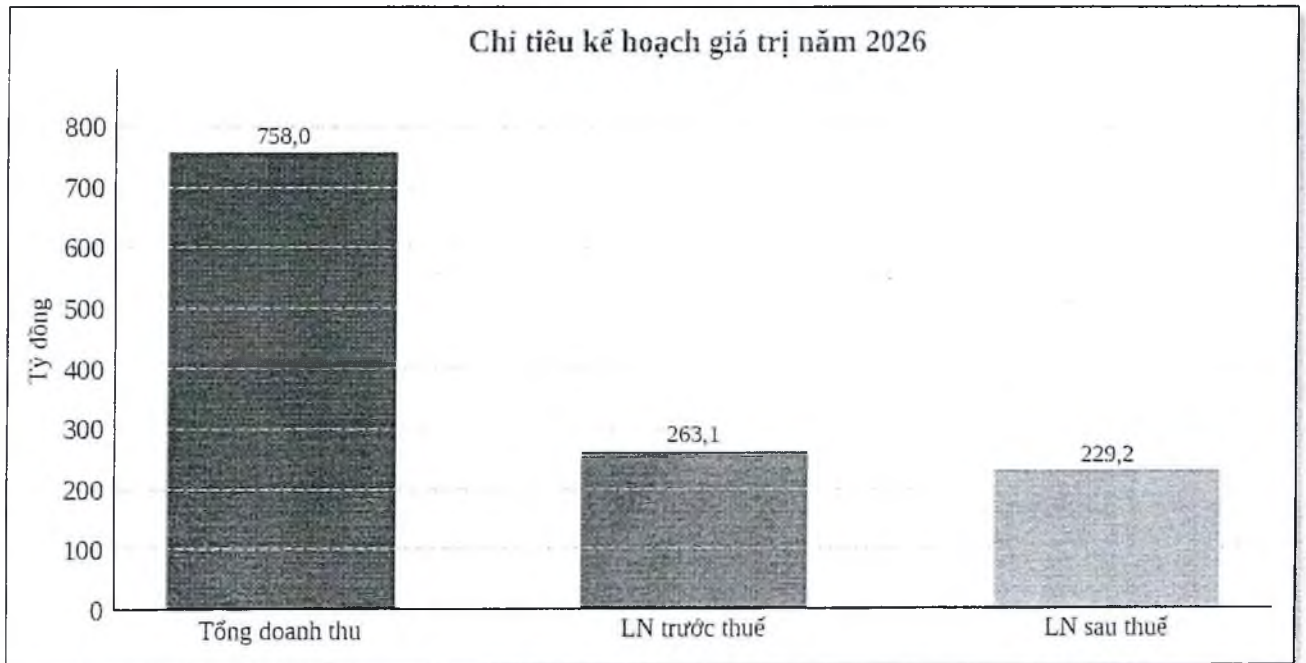
2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2026

Căn cứ năng lực vườn cây và định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2026 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng khai thác (tấn)	8.800
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	757,985
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	263,07
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	229,205
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	12,57

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	14,53
7	Dự kiến chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	7,7

Biểu đồ 5: Chỉ tiêu kế hoạch giá trị năm 2026



Việc trích lập Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 được kiểm toán và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Một số giải pháp chủ yếu

Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, HĐQT ban hành các Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành tập trung khắc phục tồn tại của các năm trước và đề ra giải pháp phù hợp với tình hình mới, cụ thể:

3.1. Công tác quản lý kế hoạch, kinh doanh

- Tập trung nguồn lực triển khai giải pháp nâng cao sản lượng, doanh thu và hiệu quả kinh doanh; hợp lý hóa tổ chức sản xuất, bảo đảm tiến độ và chất lượng sản phẩm.

- Quản trị tốt chất lượng sản phẩm; củng cố hình ảnh, thương hiệu; tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ; mở rộng thu mua, gia công, tận dụng tối đa công suất nhà máy chế biến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ mới nhằm gia tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm; điều hành linh hoạt kế hoạch tiêu thụ, tồn kho, cơ cấu khách hàng và giá bán.

3.2. Công tác đất đai và đầu tư phát triển

- Đẩy nhanh công tác đo đạc, rà soát hiện trạng, lập và trình phê duyệt phương án sử dụng đất; bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở pháp lý triển khai dự án.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (mở rộng vùng chuỗi cây mô tại Xà Bang), năng lượng tái tạo, khu/cụm công nghiệp trên đất cao su chuyển đổi và cây cao su; chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang mô hình giá trị cao hơn.

- Tích cực phối hợp với chính quyền các cấp và Tập đoàn để xin chủ trương, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý các dự án theo đúng quy định.

3.3. Công tác tài chính

- Tăng cường quản lý tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; cải thiện các chỉ tiêu hiệu quả (ROE, ROA).

- Kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tập hợp chi phí và tính giá thành; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Chú trọng quản lý hàng tồn kho; phân tích, đánh giá chất lượng, kịp thời xử lý hàng giảm chất lượng và thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

3.4. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục tinh giản lao động, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả; rà soát định biên lao động theo vị trí việc làm theo hướng giảm lao động gián tiếp, tăng năng suất lao động.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; chú trọng tuyển dụng, nâng cao tay nghề, ổn định việc làm và thu nhập, thu hút lao động trực tiếp có tay nghề cao.

- Phát huy vai trò Tổ Quản trị và Công bố thông tin; rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ; tách bạch chức năng định hướng chiến lược của HĐQT với chức năng điều hành của Ban điều hành; từng bước áp dụng hệ thống chỉ tiêu đánh giá (KPI) gắn với tiền lương, tiền thưởng theo hiệu quả.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng phần mềm trong quản trị; số hóa dữ liệu vườn cây phục vụ theo dõi diện tích, năng suất và kế hoạch khai thác, tái canh; duy trì và nâng cao hệ thống quản lý rừng bền vững, đáp ứng yêu cầu thị trường gắn với tăng trưởng xanh, ESG và Quy định EUDR.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và định hướng kế hoạch năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, TK-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương

TP Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Hội đồng quản trị Công ty.

Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2025, thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhận định chung như sau:

- Hội đồng quản trị Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty đại chúng.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, dòng tiền tài chính, dự án đầu tư và các Quy chế quản lý đều được Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp hoặc các văn bản lấy ý kiến đều được Hội đồng quản trị thông qua theo nguyên tắc đa số, Biên bản cuộc họp hoặc Biên bản tổng hợp Phiếu lấy ý kiến được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị trong các Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến.

1. Cơ cấu tổ chức:

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó có 01 thành viên độc lập. Ông Trần Khắc Chung - Thành viên Hội đồng quản trị (có đơn xin từ nhiệm từ ngày 20/08/2025 và miễn nhiệm từ ngày 26/02/2026). Toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ các cuộc họp theo Thông báo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 04 phiên họp định kỳ, 03 phiên họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Nội dung

lấy ý kiến của Hội đồng quản trị được chuyển tải đầy đủ, bao gồm các cơ sở và tài liệu đính kèm, giúp Hội đồng quản trị nhận định được vấn đề và thống nhất với nội dung được lấy ý kiến.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, xây dựng hệ thống quản lý trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Các thay đổi về kế hoạch đầu tư, chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phân biện giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

3. Công tác quản trị và giám sát

- Về tổng thể, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời.

- Các quyết định của Ban Điều hành đều được phân tích, phân biện và tham vấn từ Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo lợi ích của công ty. Qua đó, Hội đồng quản trị luôn nắm rõ tình hình hoạt động của công ty cũng như cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

- Hội đồng quản trị đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp hoặc hình thức lấy ý kiến định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ và Hội đồng quản trị thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

- Các thành viên Hội đồng quản trị nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban Tổng Giám đốc và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với Ban Tổng Giám đốc về nghiệp vụ quản trị Công ty.

4. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành.

- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra ý kiến kiểm toán.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 với doanh thu thuần đạt **506,699** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt **150,157** tỷ đồng. Công ty đã hoàn thành vượt mức về doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch đặt ra, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể người lao động công ty.

5. Một số kiến nghị:

- Ban điều hành có phương án thu hút và giữ chân người lao động để thực hiện vượt kế hoạch sản lượng được giao trong năm 2026. Tăng cường việc ưu tiên giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động tất cả các vị trí công việc trong Công ty. Có biện pháp bảo vệ, chống thất thoát mủ của công nhân khai thác, đó là giải pháp tăng hiệu quả kinh doanh tốt hơn.

- Đề nghị Ban điều hành tìm các giải pháp phù hợp, đúng quy định để chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thực hiện vùng Nông nghiệp quy mô lớn có ứng dụng khoa học kỹ thuật để tăng hiệu quả sử dụng đất đai và hiệu quả kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến quản trị Công ty, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo đúng quy định của Pháp luật.

6. Kết luận:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

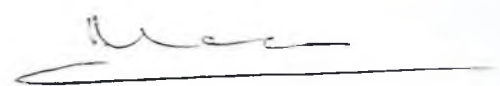
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Nhìn chung, năm 2025 mặc dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất và biến động lớn về công tác tổ chức nhân sự người đứng đầu, chịu ảnh hưởng từ thực trạng khan hiếm lao động,... nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, Hội đồng quản trị đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Nghị quyết Hội đồng quản trị và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm, đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông./.

Thành viên Độc lập HĐQT

Nơi nhận :

- Như trên;
- BĐH, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu : VT, TK. HĐQT.



Phùng Thế Minh

Số: 647/TTr-HĐQTCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận; chi trả tiền lương, thù lao HDQT - BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021;

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Người đại diện phân vốn Nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Bà Rịa năm 2025;

Căn cứ văn bản số 444/HĐQTCSVN-TCKT ngày 26/5/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CN Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận một số nội dung đề tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Cao su Bà Rịa;

Căn cứ Nghị quyết số 260/NQ-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Bà Rịa về việc thông qua một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP cao su Bà Rịa.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nhất nội dung về phân phối lợi nhuận; chi trả tiền lương, thù lao, của HDQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận

1. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 150.157 triệu đồng.

Phân phối:

- Quỹ Đầu tư phát triển (23,15% LNST): 34.764 triệu đồng.

Đề đầu tư các hạng mục XD CB năm 2026 và đầu tư các dự án những năm tiếp theo

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

25.393 triệu đồng.

Trong đó:

+ Quỹ KTPL Người lao động là 24.925 triệu đồng;

+ Quỹ KTPL Ban Điều hành, Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên là 468 triệu đồng

- Chia cổ tức (8% VDL): 90.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2026, sau khi có báo cáo tài chính được kiểm toán, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 quyết định việc phân phối lợi nhuận năm 2026.

II. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS

1. Kết quả thực hiện chi trả năm 2025: 3,924 tỷ đồng, trong đó:

- Tiền lương: 3.744.000.000 đồng.

- Thù lao: 180.000.000 đồng.

Số liệu trên được tính trong chi phí sản xuất kinh doanh của năm 2025. Riêng số liệu tiền lương và thù lao của từng thành viên tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025, có một phần tiền lương thù lao của năm 2024 chưa trả hết nên được trả bổ sung trong năm 2025.

2. Kế hoạch chi trả năm 2026 (tạm chi trả):

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng / người / tháng.

- Thành viên độc lập HĐQT: 6.000.000 đồng/người/tháng.

- Thành viên BKS không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng.

HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và Ban điều hành: trả lương theo quy định của Nhà nước hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty CP có vốn góp chi phối của Nhà nước; quy định của Tập đoàn CN cao su Việt Nam và tình hình thực tế SXKD tại Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu VT, PTQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương

Số: 649 /TTr-HĐQTCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026; đề cử nhân sự để bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa;

Căn cứ Nghị quyết số 236/NQ-HĐQTCSBR ngày 17/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thống nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Căn cứ Công văn số 534/HĐQTCSVN-TCCB ngày 19/6/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Tập đoàn) về việc cử, cử lại Người đại diện vốn và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Nghị quyết số 259/NQ-HĐQTCSBR ngày 25/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026; giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa nhiệm kỳ 2026-2031.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026; đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thống nhất thông qua và tổ chức bầu cử theo quy định, cụ thể như sau:

I. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

1. Miễn nhiệm Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa nhiệm kỳ 2021-2026:

- Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông **Phạm Hải Dương** – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông **Nguyễn Thái Bình** – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, Tổng Giám đốc Công ty.

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà **Nguyễn Thị Thúy Hằng** – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông **Phạm Văn Khiên** – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với Ông **Phùng Thế Minh** – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Miễn nhiệm Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

- Miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát, kiểm soát viên đối với Bà **Phạm Thị Kim Loan** - Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên kiêm nhiệm đối với Bà **Nguyễn Thị Hải** – Kiểm soát viên kiêm nhiệm Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên kiêm nhiệm đối với Ông **Hoàng Quốc Hưng** – Kiểm soát viên kiêm nhiệm Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

II. Đề cử nhân sự thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

1. Nhân sự tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

- Theo Khoản 2, Điều 25 - Điều lệ công ty: Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.

- Theo quy định trên, các Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Bà Rịa (nắm giữ 97,47% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : 04 người vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể như sau :

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Hải Dương	1966	Phó TGD Tập đoàn Công nghiệp cao su VN	Chủ tịch HĐQT Công ty NK 2021-2026

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
2	Nguyễn Thái Bình	1983	Tổng Giám đốc Công ty CP cao su Bà Rịa	TV.HĐQT Công ty NK 2021-2026; Chủ tịch HĐQT Công ty CP cao su Bà Rịa Kam Pong Thom.
3	Nguyễn Thị Thuý Hằng	1978	Chủ tịch Công đoàn Công ty CP cao su Bà Rịa	TV.HĐQT Công ty NK 2021-2026
4	Võ Thái Dân	1972	Trưởng phòng quản lý đào tạo Trường Đại học Nông Lâm, TP. Hồ Chí Minh	Thành viên độc lập

2. Nhân sự tham gia Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

- Theo Khoản 1, Điều 38 - Điều lệ công ty : Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 (ba) thành viên.

- Theo Khoản 2, Điều 25 - Điều lệ công ty: Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Ban Kiểm soát.

- Theo quy định trên, các Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Bà Rịa (nắm giữ 97,47% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : 03 người vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể như sau :

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Thị Kim Loan	1978	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026	
2	Nguyễn Thị Hải	1979	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026	
3	Trần Thị Tuyết Hằng	1978	Phó Quản đốc Xí nghiệp chế biến - Công ty CP cao su Bà Rịa.	

(Ghi chú : Tóm lược Sơ yếu lý lịch cá nhân, quý cổ đông tham khảo trên website Công ty tại địa chỉ : <http://www.baruco.com.vn>)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS Công ty;
- Lưu: VT, PTQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương

Số: 08 /TTr-BKSCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập năm 2011;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Bà Rịa được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ văn bản số 444/HĐQTCSVN-TCKT ngày 26/5/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CN Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Cao su Bà Rịa.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, nhằm soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính 2026 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được Bộ Tài chính chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng;

- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực trình độ và tính chuyên nghiệp cao, tích lũy nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo quy định pháp luật hiện hành;

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC (việc kiểm toán phải thực hiện độc lập với tư vấn);

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn một trong các đơn vị Kiểm toán chuyên nghiệp sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

- Công ty TNHH Kiểm toán NVA.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (LAV)
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán VACO

Trong trường hợp 04 đơn vị trên không tham gia do yếu tố khách quan thì ủy quyền cho HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính 2026 theo quy định.

3. Bằng phương thức báo giá cạnh tranh, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán, giao cho Tổng Giám đốc thương thảo, ký kết hợp đồng thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Kim Loan

Số: 648/TTr-HĐQTCSBR

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, sửa đổi bổ sung một số điều tại Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung một số điều tại ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 29/2/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 558/HĐQTCSVN-PCTT ngày 25/6/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Tập đoàn) về việc thỏa thuận nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-HĐQTCSBR ngày 25/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Bà Rịa về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Căn cứ tình hình hoạt động thực tế và định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới, đồng thời cập nhật, điều chỉnh Điều lệ Công ty bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành về doanh nghiệp, chứng khoán, quản trị công ty và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên chấp thuận điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và Điều lệ của Công ty. (chi tiết theo dự thảo và phụ lục đính kèm).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD, BKS “để biết”;
- TK. HĐQT “để thực hiện các thủ tục”;
- Lưu: VT, PTQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hải Dương



TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RI**

(Kèm tờ trình số 648/TTr-HĐQTCSBR ngày 26/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>d) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>m) “Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam” là Công ty mẹ, đơn vị giữ cổ phần chi phối tại Công ty CP Cao su Bà Rịa.</p> <p>h) <i>Người có liên quan</i> là cá nhân, tổ chức được quy</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, sửa đổi bổ sung một số điều tại Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.</p> <p>d) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, sửa đổi bổ sung một số điều tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024.</p> <p>m) Tập đoàn: là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Công ty mẹ, đơn vị giữ cổ phần chi phối tại Công ty CP Cao su Bà Rịa.</p> <p>h) <i>Người có liên quan</i> là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán; tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Cập nhật theo quy định pháp luật hiện hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; hạn chế việc phải sửa đổi Điều lệ khi pháp luật thay đổi.</p> <p>Cho tóm gọn định nghĩa về Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam. Điều chỉnh tất cả các khoản, mục trong</p>

định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán; tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020.

Điều lệ có nêu Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thành Tập đoàn. Bỏ cụm từ “2020”, để thống nhất kỹ thuật dẫn chiếu trong toàn bộ Điều lệ theo hướng chỉ ghi tên luật mà không ghi năm ban hành, nhằm bảo đảm áp dụng thống nhất đối với văn bản hiện hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Tên ngành	Mã ngành
Trồng cây lâu năm khác, Chi tiết: Trồng cây lâu năm khác còn lại: trà, dó, bầu, xà cừ, xoan đào, keo lai;	0119

.....

Điều lệ cũ chưa có quy định

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Tên ngành	Mã ngành
Trồng cây lâu năm khác.	0129

.....

Bổ sung thêm 30 ngành nghề mới

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ghi chú
1	Trồng cây hàng năm khác	0119	
2	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128	
3	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130	

Điều chỉnh theo hướng khái quát, không liệt kê chi tiết từng loại cây nhằm bảo đảm tính linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; tránh phải thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp khi có thay đổi, bổ sung cơ cấu giống cây trồng trong thực tế sản xuất.

Bổ sung phù hợp với định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới.

	4	Chăn nuôi trâu bò và sản xuất giống trâu bò	0141	
	5	Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144	
	6	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145	
	7	Chăn nuôi khác	0149	
	8	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210	
	9	Khai thác, thu nhặt lâm sản trừ gỗ	0230	
	10	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	
	11	Chế biến và bảo quản rau quả	1030	
	12	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom rạ	1629	
	13	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ	2012	
	14	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ	3101	
	15	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế từ kim loại	3102	

	16	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290	
	17	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511	
	18	Truyền tải và phân phối điện	3513	
	19	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	
	20	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520	
	21	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
	22	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ còn lại chưa được phân vào đâu	7499	
	23	Cung ứng lao động tạm thời	7821	
	24	Cung ứng nguồn nhân lực khác	7822	
	25	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230	
	26	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	8291	
	27	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610	
	28	Hoạt động của các phòng khám	8620	



		đa khoa, chuyên khoa			
	29	Hoạt động chăm sóc sức khoẻ người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	8730		
	30	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật	8810		
<p>Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.</p>	<p>Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác 1. Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành dưới hình thức chứng chỉ vật lý (văn bản) hoặc dữ liệu điện tử phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán. 2. Đối với hình thức văn bản, chứng chỉ phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu vật lý của Công ty. 3. Đối với hình thức dữ liệu điện tử, chứng chỉ chứng khoán được xác thực bằng chữ ký số người đại diện theo pháp luật và dấu điện tử hợp pháp của Công ty theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</p>				<p>Việc bổ sung quy định về chữ ký số và dấu điện tử nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc phát hành, quản lý chứng khoán dưới hình thức dữ liệu điện tử theo quy định của pháp luật về chứng khoán và giao dịch điện tử. Đồng thời, phù hợp với Điều 43 Luật Doanh nghiệp về việc doanh nghiệp được sử dụng con dấu dưới hình thức dấu vật lý hoặc dấu điện tử theo quy định pháp luật.</p>

<p style="text-align: center;">Chương V CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY</p> <p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức quản lý Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. 3. Tổng Giám đốc. 	<p style="text-align: center;">Chương V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ KIỂM SOÁT</p> <p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành và kiểm soát <i>1. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành và kiểm soát của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.</i> <i>2. Bộ máy giúp việc: các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các bộ phận. Trong quá trình hoạt động, cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành, kiểm soát và bộ máy giúp việc của Công ty có thể được thay đổi để phù hợp với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh</i></p>	<p>Nhằm hoàn thiện và cụ thể hóa mô hình tổ chức, quản lý, điều hành và kiểm soát của Công ty phù hợp với thực tế hoạt động và cơ cấu quản trị hiện hành; đồng thời bảo đảm thống nhất với chức danh quản lý, điều hành đang được bố trí tại Công ty..</p>
<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: k) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập; q) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: k) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần. q) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, <i>được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế khác (nếu có)</i></p>	<p>Nội dung về “việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập” không còn phù hợp với thực tế pháp lý của Công ty. Tại khoản 5 Điều 6 Điều lệ đã xác định Công ty được chuyển đổi từ công ty TNHH MTV nên không có cổ đông sáng lập.</p> <p>Cập nhật văn bản pháp luật mới</p>
<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với khoản 5 Điều 7 Luật số</p>

<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>....</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>.....</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội</p>
<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:</p>	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Bổ sung mới điểm d tại khoản 4</p> <p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax, thư điện tử <i>hoặc thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử</i> theo quy định sau đây:</p> <p>.....</p> <p><i>d) Trường hợp thực hiện qua hệ thống bỏ phiếu điện tử, phiếu lấy ý kiến đã trả lời được xác thực bằng mã định danh, mật khẩu, mã OTP hoặc chữ ký số của cổ đông và phải được hệ thống lưu trữ bảo mật cho đến thời điểm mở cổng kiểm phiếu.</i></p>	<p>Bổ sung thêm hình thức bỏ phiếu điện tử để phù hợp với việc chuyển đổi số.</p>
<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>....</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và quy định pháp luật khác liên quan.</p>	<p>Nhằm bảo đảm tính khái quát, linh hoạt và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành</p>

<p>Điều 47. Phân phối lợi nhuận 6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Công ty mẹ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo thứ tự sau: c. Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp. d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.</p>	<p>Điều 47. Phân phối lợi nhuận 6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thứ tự sau: c) Trích lập Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp: Mức trích Quỹ đầu tư phát triển hằng năm do Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp, chiến lược dài hạn và kế hoạch đầu tư hằng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tỷ lệ trích không vượt mức tối đa theo quy định của pháp luật; d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Thực hiện theo Điều 25 Luật số 68/2025/QH15, Điều 29 Nghị định 366/2025/ND-CP và văn bản số 1336/CSVN-PCTT ngày 21/5/2026 của Tập đoàn. Theo quy định mới, mức trích Quỹ đầu tư phát triển tối đa được nâng từ 30% lên 50%; tuy nhiên, để bảo đảm tính linh hoạt trong điều hành, phù hợp với nhu cầu đầu tư phát triển và quy định pháp luật tại từng thời điểm, đề nghị không quy định cụ thể tỷ lệ trích lập trong Điều lệ công ty. Sửa đổi theo hướng quy định chung “theo quy định của pháp luật” giúp bảo đảm tính bao quát, thống nhất và thuận lợi trong quá trình áp dụng thực hiện.</p>
<p>Điều 60. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 60 điều được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa nhất trí bổ sung và thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2026 tại Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa (xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn</p>	<p>Điều 60. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 60 điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa nhất trí bổ sung và thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026 tại Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa (xã Ngãi Giao, thành phố Hồ Chí Minh) và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ được lập thành 10 bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý</p>	<p>Thay đổi ngày hiệu lực là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026</p>

của Điều lệ này.

như nhau, được lưu trữ và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật. Trường hợp Điều lệ được dịch thuật công chúng sang tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài có giá trị và hiệu lực pháp lý như nhau. Nếu có bất kỳ sự không nhất quán nào giữa tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

Sửa cho phù hợp với khoản 1 Điều 5 Thông tư 96/2020/TT-BTC, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-BTC đối với việc công bố thông tin của công ty đại chúng.

